



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2024.

Số: 2203 /SCIEC – CBTT

(V/v: Công bố tài liệu hợp ĐHĐCD
thường niên 2024)

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên đơn vị : CÔNG TY CỔ PHẦN SCIE&C

Trụ sở chính : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì,
quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 02433 868 243

Mail : enc@scigroup.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phan Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT công ty

Địa chỉ : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì,
quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 02433 868 243

Fax : 02433 868 243

Loại thông in công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công ty CP SCIE&C công bố tài liệu hợp đại hội đồng
cổ đông thường niên 2024 đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty
vào ngày 22/03/2024 tại đường dẫn: <https://scigroup.vn/quan-he-co-dong#thong-tin-cong-bo>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.HCNS.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phan Thanh Hải



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
I Thủ tục tiến hành đại hội			
1	08h45' - 09h00'	Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử;	Ban tổ chức
II Nội dung chính của đại hội			
1	09h00' - 09h30'	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu, Khai mạc Đại hội; - Thông qua quy chế tổ chức và làm việc Đại hội, Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu; - Thông qua nội dung chương trình của Đại hội; - Chủ tọa Đại hội chỉ định Ban Thư ký. 	Ban Tổ chức
2	09h30' - 9h45'	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024	Giám đốc
3		Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT	HĐQT
4		Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2023	UBKT
5	09h45' - 10h00'	ND 1: Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024 ND 2: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT ND 3: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 của Ủy ban kiểm toán ND 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 (BCTC riêng và hợp nhất), phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT ND 5: Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động ND 6: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức ND 7: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu ND 8: Thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông ND 9: Thông qua phương án đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công	Đoàn chủ tịch
6	10h00' - 10h45'	Ý kiến phát biểu, thảo luận và giải đáp các ý kiến đóng góp của cổ đông Nghị giải lao Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội	Ban kiểm phiếu
7	10h45' - 11h00'	Báo cáo kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết	
III Tổng kết đại hội			
1	11h00' - 11h20'	Trình bày biên bản và nghị quyết Đại hội	Ban thư ký
2		Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	
3		Tuyên bố bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tịch

SCI

CÔNG TY CP SCI E&C

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024 (DỰ THẢO)

MỤC LỤC

PHẦN I : NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	2
ĐIỀU 1. Phạm vi áp dụng	2
ĐIỀU 2. Giải thích từ ngữ	2
PHẦN II : QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI.....	2
ĐIỀU 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông	2
ĐIỀU 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức	4
ĐIỀU 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ toạ và Thư ký.....	4
ĐIỀU 6. Ban kiểm tra tư cách đại biểu	4
ĐIỀU 7. Ban kiểm phiếu	5
PHẦN III : TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI	5
ĐIỀU 8. Điều kiện tiến hành Đại hội	5
ĐIỀU 9. Cách thức tiến hành Đại hội	5
ĐIỀU 10. Biểu quyết, kiểm phiếu:	6
PHẦN IV : KẾT THÚC ĐẠI HỘI.....	8
ĐIỀU 11. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội cổ đông	8
ĐIỀU 12. Biên bản họp Đại hội:	8
PHẦN V : ĐIỀU KHOẢN KHÁC.....	8
ĐIỀU 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành.....	8
ĐIỀU 14. Các sự kiện bất khả kháng	8

PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**ĐIỀU 1. Phạm vi áp dụng**

- 1.1. Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần SCI E&C (gọi tắt là Công ty).
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

ĐIỀU 2. Giải thích từ ngữ

- 2.1. **“Đại biểu”** là cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần SCI E&C
- 2.2. **“Đại hội đồng cổ đông trực tuyến”/ “Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp với trực tuyến”** là các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức dưới hình thức mà các Đại biểu có thể lựa chọn tham gia thông qua đại hội trực tuyến để thực hiện các quyền biểu quyết của mình.
- 2.3. **“Bỏ phiếu điện tử”** là việc Đại biểu kết nối Internet và thực hiện biểu quyết thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty quy định và thông báo.
- 2.4. **“Hệ thống bỏ phiếu điện tử”** là hệ thống cung cấp cho đại biểu các công cụ để thực hiện các quyền liên quan khi tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
- 2.5. **“Yếu tố định danh”** là những thông tin cần thiết để xác định chính xác một đối tượng trong một hoàn cảnh.
- 2.6. **“Xác thực”** là để kiểm tra, xác minh các thông tin của đối tượng có đúng là những thông tin mà đối tượng cung cấp, hoặc khai báo.
- 2.7. **“Sự kiện bất khả kháng”** là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí của người triệu tập đại hội không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết, khả năng cho phép.

PHẦN II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**ĐIỀU 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông**

- 3.1. Điều kiện tham dự
 - + Cổ đông là đại diện pháp nhân hoặc thể nhân là chủ sở hữu ít nhất 01 (một) cổ phần vào ngày chốt danh sách cổ đông tham gia Đại hội.
- 3.2. Quyền của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội
 - + Tham dự và biểu quyết tại cuộc họp theo các hình thức sau:
 - + Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp (trường hợp Công ty tổ chức cuộc họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến);
 - + Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - + Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.
 - + Ban tổ chức sẽ thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội. Các cổ đông trực tiếp tham gia ý kiến bổ sung hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình về chương trình đó. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.

- + Trong Đại hội, các cổ đông, đại diện ủy quyền, cùng thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung đã nêu trong chương trình đại hội;
 - + Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay sau đó và tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
 - + Cổ đông tham dự cuộc họp được biểu quyết, bầu cử tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.
- 3.3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội.
- + Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty.
 - + Cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật các thông tin truy cập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Kết quả bỏ phiếu của cổ đông trên hệ thống bỏ phiếu điện tử được coi là quyết định cuối cùng của cổ đông. Cổ đông chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Công ty về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.
 - + Cổ đông phải thông báo ngay cho Công ty để kịp thời xử lý khi phát hiện tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với Công ty để thực hiện khóa tên truy cập. Cổ đông phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Công ty nhận được thông báo của cổ đông nếu như nguyên nhân là do cổ đông.
 - + Tuân thủ các quy định tại Quy chế này và Điều lệ Công ty.
- 3.4. Cách thức tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử
- + Mỗi cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty được cung cấp một và chỉ một tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Cổ đông khi nhận được thư mời họp có thông tin liên quan đến việc đăng nhập vào hệ thống và các yếu tố định danh khác phải chịu trách nhiệm bảo mật thông tin của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu trên hệ thống. Công ty sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất thông tin đăng nhập.
 - + Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ cho Công ty theo quy định tại Điều lệ công ty. Đồng thời để bảo mật thông tin cá nhân cho cổ đông, Công ty có thể yêu cầu cổ đông cung cấp lại thông tin cá nhân, tối thiểu bao gồm: Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, Số điện thoại di động, hòm thư điện tử (địa chỉ email), địa chỉ thường trú hoặc tạm trú (địa chỉ liên lạc). Công ty có thể gửi thông tin tên đăng nhập và mật khẩu để cổ đông tham dự và biểu quyết như đã đề cập tại Khoản 3 Điều này cho cổ đông thông qua hòm thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông.
 - + Cổ đông không tham dự trực tiếp hoặc thông qua hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ công ty. Theo đó, với đại diện được ủy quyền, nếu bên nhận ủy quyền không phải cổ đông của công ty, sau khi nhận được ủy quyền bằng văn bản của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền có xác nhận hợp lệ, công ty sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên nhận ủy quyền để

đại diện theo ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Công ty cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền theo thông tin ủy quyền do cổ đông cung cấp và được thực hiện như hình thức gửi thông báo mời họp cho các cổ đông (thông qua thư mời/ hòm thư điện tử/ số điện thoại). Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về công ty.

ĐIỀU 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức

- + Ban Tổ chức có trách nhiệm cung cấp thông tin về hình thức và hướng dẫn cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- + Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bộ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) sẽ được cung cấp trong Thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do công ty quy định). Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.
- + Khi Đại biểu có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại.
- + Công ty khuyến nghị Đại biểu khi nhận được thông tin đăng nhập tối thiểu bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu, nên truy cập vào hệ thống để tiến hành đổi mật khẩu đăng nhập để đảm bảo bảo mật thông tin

ĐIỀU 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký

5.1. Chủ tọa là người chủ trì điều hành trong suốt quá trình diễn ra Đại hội. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao.

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự;

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Điều lệ) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định có trật tự của cuộc họp hoặc sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ

5.5. định nếu nhận thấy rằng hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội.

ĐIỀU 6. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

6.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội do HĐQT quyết định, gồm những người am hiểu về công tác tổ chức cán bộ và quy trình Đại hội đồng cổ đông.

6.2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

- + Căn cứ tiêu chuẩn cổ đông dự Đại hội để tổng hợp phân tích tình hình cổ đông để trình Đại hội.

- + Xem xét, kiểm tra các đơn thư, khiếu nại của cổ đông gửi đến trước ngày khai mạc Đại hội.
- + Báo cáo với Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và những trường hợp phải xem xét tư cách cổ đông để Đại hội quyết định.
- + Trình phương án giải quyết lên Đoàn chủ tịch nếu không đủ số cổ đông dự họp đại diện cho **trên 50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

ĐIỀU 7. Ban kiểm phiếu

7.1. Ban kiểm phiếu gồm những người không có tên trong danh sách ứng cử, đề cử vào HĐQT, do Đoàn chủ tịch giới thiệu, được Đại hội thông qua và quyết định về số lượng và danh sách cụ thể.

7.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- + Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu, phát phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu biểu quyết/bầu cử (nếu có).
- + Xem xét, kết luận các phiếu không hợp lệ và tổng hợp những ý kiến khiếu nại về biểu quyết, bầu cử (nếu có).
- + Lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết/bầu cử (nếu có).
- + Sau khi có kết quả kiểm phiếu, báo cáo với Đoàn chủ tịch, công bố kết quả kiểm phiếu và ký vào biên bản kiểm phiếu.

7.3. Ngoài những người làm nhiệm vụ kiểm phiếu không ai được tự động đến nơi đang tiến hành kiểm phiếu.

PHẦN III : TIỀN HÀNH ĐẠI HỘI

ĐIỀU 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

- + Đại hội tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **trên 50%** số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt vào ngày chốt danh sách cổ đông tham gia Đại hội.
- + Đại biểu được tính là dự họp tại thời điểm Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo kết quả công khai tại Đại hội là:
- + Đại biểu tham gia trực tiếp tại địa điểm họp trên thông báo mời họp (Trường hợp công ty tổ chức ĐHĐCĐ theo hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến);
- + Đại biểu đã xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến;

ĐIỀU 9. Cách thức tiến hành Đại hội

- + Đại hội sẽ được tổ chức làm một buổi. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung được nêu trong Chương trình đại hội.
- + Việc bỏ phiếu biểu quyết tuân theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.
- + Nguyên tắc thảo luận tại Đại hội:
- + Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- + Đối với đại biểu tham dự trực tiếp tại Đại hội, nếu có ý kiến cần thảo luận thì đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký;
- + Đại biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử (nếu có) gửi câu hỏi thảo luận theo kênh trực tuyến mà công ty lựa chọn. Ban Thư ký có nhiệm vụ tổng hợp các câu hỏi thảo luận của các đại biểu này thành Phiếu thảo luận.

- + Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
- + Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
- + Đối với đại biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, cổ đông và các đại diện được ủy quyền có thể đặt câu hỏi trực tiếp hoặc gửi câu hỏi về doanh nghiệp thông qua kênh trực tuyến mà Công ty lựa chọn để tổ chức hội nghị hoặc hình thức khác được công ty hướng dẫn trong Thông báo mời họp. Ban Thư ký Đại hội có trách nhiệm lưu lại tên đại biểu, mã đại biểu (nếu có) và nội dung câu hỏi.
- + Tùy vào thời điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Ban Tổ chức Đại hội có thể lựa chọn kênh trực tuyến phù hợp để đại biểu tham dự đại hội có thể phát biểu, nêu ý kiến và nhận được giải đáp từ phía Công ty.
- + Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:
- + Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
- + Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty Cổ phần SCI E&C trả lời trực tiếp bằng văn bản.

ĐIỀU 10. Biểu quyết, kiểm phiếu:

10.1. Nguyên tắc bỏ phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín bằng phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết đối với đại biểu tham dự trực tiếp tại Đại hội được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết trong đó có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông khi đại biểu tham dự trực tiếp như sau:
 - + Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - + Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các nội dung tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.
- Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử tuân thủ theo quy định sau:
 - + Kể từ thời điểm nhận được tên đăng nhập và mật khẩu vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, đại biểu có quyền truy cập, đăng ký tham dự và biểu quyết/bầu cử các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo hướng dẫn tại Thông báo mời

hợp và/hoặc tài liệu công bố thông tin của Công ty.

- + Kết thúc thời gian bỏ phiếu quy định trên thông báo của hệ thống bỏ phiếu điện tử, hệ thống sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ các đại biểu.

10.2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết trong hơn một lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì ý kiến của đại biểu được ghi nhận theo kết quả tại lần biểu quyết cuối cùng tại nội dung đó. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Phiếu biểu quyết phải có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.
- Khi biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử, đại biểu bỏ phiếu biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình họp được chia theo từng lần biểu quyết. Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” trên Phiếu biểu quyết đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau khi hoàn thành biểu quyết tất cả nội dung cần biểu quyết tại một lần biểu quyết, đại biểu nhấn “Biểu quyết” để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống.
- Trường hợp chương trình họp được bổ sung nội dung do cổ đông/nhóm cổ đông kiến nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đại biểu có thể tiến hành biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu các đại biểu không tiến hành biểu quyết, bầu cử bổ sung thì được coi là không biểu quyết với những nội dung này.
- Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử nhiều lần trên hệ thống bỏ phiếu điện tử nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết/ bầu cử. Hệ thống bỏ phiếu điện tử chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc thời gian bỏ phiếu từng lần theo quy định.

10.3. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra
- Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;
- Phiếu biểu quyết bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;

- Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một Tờ trình Đại hội thì nội dung đó được coi là không hợp lệ.
- Đối với đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, hệ thống trực tuyến sẽ tự động cảnh báo nếu Phiếu biểu quyết của đại biểu không hợp lệ. Đại biểu có trách nhiệm điều chỉnh kết quả biểu quyết cho hợp lệ. Phiếu không hợp lệ không được hệ thống ghi nhận và đại biểu được coi như là không bỏ phiếu biểu quyết đối với vấn đề đó.

PHẦN IV : KẾT THÚC ĐẠI HỘI

ĐIỀU 11. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

11.1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- + Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- + Tổ chức lại, giải thể Công ty;

11.2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

11.3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

ĐIỀU 12. Biên bản họp Đại hội:

12.1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản.

12.2. Biên bản cuộc họp được đọc thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

PHẦN V : ĐIỀU KHOẢN KHÁC

ĐIỀU 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

13.1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

13.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

ĐIỀU 14. Các sự kiện bất khả kháng

14.1. Trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng, ngoài tầm kiểm soát của công ty như thiên tai, hỏa hoạn, mất điện, mất kết nối đường truyền Internet hoặc các sự cố kỹ thuật khác, các yêu cầu hay chỉ thị của

Chính phủ và các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền khác... Công ty huy động tối đa mọi nguồn lực để khắc phục các sự cố và đại hội có thể tiếp tục diễn ra, nhưng không quá 60 phút kể từ thời điểm gặp sự cố.

14.2. Trường hợp các sự kiện bất khả kháng không thể khắc phục để Đại hội có thể diễn ra tiếp tục trong thời gian 60 phút, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong Đại hội cổ đông được triệu tập gần nhất.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội, đề nghị cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phan Thanh Hải

SCI

CÔNG TY CP SCI E&C

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023 KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024 (DỰ THẢO)

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

PHẦN 1: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ, TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	2040	1.416,9	69,4%
2	Đầu tư thiết bị thi công	Tỷ đồng	60	11,7	19,5%
3	Doanh số	Tỷ đồng	2047	1.506,4	73,6%
4	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	1800	1.748,1	97,1%
5	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	35	26,3	75,1%
6	Thu nhập bình quân NLD	Triệu đồng	15,8	21,3	134,8%
7	Nhân lực	Người	800	686	86%
8	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	562,828	254,098	-
9	Trả cổ tức	%	8%	Không thực hiện	-

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2023

1. Thực hiện mục tiêu tiến độ công trình

1.1. Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Lùm 1:

- Hòa lưới điện 02 tổ máy tháng 01/2023.
- Khắc phục sự cố sạt mái:
 - + Đào cắt tải mái nhà máy: thực hiện 90%
 - + Sửa chữa máy phát tổ máy H2: thực hiện 100%
 - + Sản xuất thiết bị điện điều khiển: thực hiện 90%.

1.2. Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Lùm 2:

- Hoàn thành toàn bộ công tác lắp đặt thiết bị, thí nghiệm hiệu chỉnh và hòa lưới điện 02 tổ máy vào tháng 2/2023.

1.3. Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Xe:

- Hoàn thành công tác thi công xây dựng một số hạng mục còn lại như hầm dẫn nước, đập chính; lắp đặt thiết bị, thí nghiệm hiệu chỉnh và hòa lưới điện 02 tổ máy vào tháng 6/2023.

1.4. Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Sam 3:

- ✓ Đập chính, đập tràn:

- + Bê tông RCC đập chính: thực hiện 124351.4m³/945343.8m³, lũy kế 100%
- + Bê tông CVC đập tràn: thực hiện 32919.5m³/43563.7m³, lũy kế 100%
- ✓ **Cơ khí thủy công:**
 - + Cổng xả sâu: thực hiện 100% ;
 - + Cửa nhận nước: thực hiện 100% ;
 - + Cửa van cung, cửa van phẳng Đập tràn: thực hiện 100% ;
 - + Đường ống áp lực: thực hiện lắp đặt 100% ;
- ✓ **Thiết bị nâng hạ:**
 - + Cổng trục chân dê 2x45T trên đập: thực hiện 100% ;
 - + Cầu trục gian máy 150T: thực hiện 100% ;
 - + Cầu trục chân dê hạ lưu nhà máy 2x7.5T: thực hiện 100%.
- ✓ **Tuyến năng lượng:**
 - + Thi công bê tông cống hộp 2208m³, lũy kế hoàn thành 76%;
 - + Hầm Gương 1:
 - ✓ Đào và gia cố tạm: thực hiện 497/2678.5m, lũy kế hoàn thành 100%.
 - + Hầm Gương 2:
 - ✓ Đào và gia cố tạm: thực hiện 596.2/1203.5m, lũy kế hoàn thành 100%;
 - + Hầm Gương 3:
 - ✓ Gia cố vĩnh cửu: thực hiện 100%.
 - + Hầm Gương 4:
 - ✓ Gia cố vĩnh cửu: thực hiện 100%.
 - + Hầm Gương 5:
 - ✓ Gia cố vĩnh cửu: thực hiện 90% khối lượng, lũy kế 90%.
 - + Giếng điều áp:
 - ✓ Đào mở rộng: thực hiện 100% ;
 - ✓ Bê tông tháp: thực hiện 100%.
- ✓ **Nhà máy**
 - Phần xây dựng:
 - + Bê tông nhà máy đến cao trình sàn lắp ráp +373m: thực hiện 8500/17176m³, lũy kế 100%;
 - + Hoàn thiện nhà máy trên cao trình +373m: thực hiện 100%.
 - Phần lắp đặt thiết bị cơ điện: tổng thể thực hiện 60% khối lượng công việc
 - + Lắp đặt buồng xoắn của 3 tổ máy: thực hiện 100%;
 - + Lắp đặt Tuabin 3 tổ máy: thực hiện 90%;
 - + Lắp đặt MBA của 3 tổ máy: thực hiện 100%;
 - + Lắp đặt cụm van MIV của 3 tổ máy: thực hiện 95%, lũy kế 95%;

- + Lắp đặt hệ thống nước kỹ thuật, dầu cao áp, PCCC, phụ trợ cơ khí: thực hiện 90% ;
- + Lắp đặt hệ thống tủ điện trong NM thực hiện 20%;
- + Kéo rải và đấu nối cáp nhất thứ NM thực hiện 20%;
- ✓ **Trạm biến áp:**
 - + Công tác xây dựng: thực hiện 100%;
 - + Lắp đặt kết cấu trụ cột, xà poctic, thiết bị: thực hiện 100% ;
 - + Kéo rải và đấu nối cáp nhất thứ, nhị thứ: thực hiện 90%;
- ✓ **Kênh xả:** Bê tông kênh xả thực hiện 100%;
- ✓ **Nhà QLVH:** Nhà QLVH Nhà máy thực hiện 80%;

1.5. Dự án thủy điện Nậm Mô 2

- ❖ **Thiết kế:**
 - ✓ Được phê duyệt Basic design;
 - ❖ **Thi công:**
 - ✓ **Phụ trợ:**
 - + Lắp đặt thiết bị phụ trợ trạm nghiền, trạm trộn, lán trại: thực hiện 100%.
 - ✓ **Tuyến năng lượng**
 - + Hàm Gương 1:
 - ✓ Đào và gia cố tạm: thực hiện 10m, lũy kế hoàn thành 0.6%;
 - + Hàm phụ:
 - ✓ Đào và gia cố tạm hàm phụ: thực hiện 217m, lũy kế hoàn thành 30%;
 - ✓ **Kênh xả:**
 - + Đào kênh xả 18.000m³, lũy kế hoàn thành đạt 12%.
 - ✓ **Cửa nhận nước:**
 - + Đào cửa nhận nước: thực hiện 100%;
 - + Gia cố mái cửa nhận nước trước cửa hầm G1 1600m², lũy kế hoàn thành 100%;
 - ✓ **Đập tràn:**
 - + Đào hố móng đập tràn 490.00m³, lũy kế hoàn thành 85%;
 - + Hoàn thiện hầm dẫn dòng: thực hiện 85%, lũy kế 85%.
 - ✓ **Đập chính:**
 - + Bê tông bê phản áp đạt 100m², lũy kế hoàn thành 20%;
 - + Đào hố móng đập chính 170.000m³, lũy kế hoàn thành 96%;
- ### 1.6. Dự án Khu công nghiệp Phong Điền
- ✓ Tuyến D2, N5, N3, D1, D4, N4:
 - + Hệ thống thoát nước mưa: thực hiện 100%;

- + Hệ thống thoát nước thải: thực hiện 100%;
- + Kết cấu nền đường: thực hiện 100%;
- + Kết cấu móng đường: thực hiện 100%;
- + Bó vỉa: thực hiện 80%, lũy kế 80%;
- + Hệ thống cấp nước: thực hiện 100%;
- + Hệ thống chiếu sáng: thực hiện 100%;
- + Cây xanh: thực hiện 70%, lũy kế 70%.

1.7. Dự án duy tu Nhà máy thủy điện Ca Nan 1, Ca Nan 2

- ✓ Nhà kho nhà máy thủy điện Canan 2
 - + Thực hiện 100% xây dựng nhà kho Canan 2;
- ✓ Đường thi công:
 - + Thi công nền: thực hiện 40% chiều dài, lũy kế 40%.
 - + Thi công láng nhựa: thực hiện 30% chiều dài, lũy kế 30%.

2. Công tác đầu tư

- Trong năm 2023, Công ty đầu tư xe máy thiết bị phục vụ các dự án Nam Sam 3, Nam Mo 2, Phong Điền với giá trị đầu tư 6,7 tỷ đồng.

3. Quản lý điều hành

a) Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:

- Triển khai kế hoạch xây dựng hệ thống quản lý;
- Triển khai phần mềm quản trị doanh nghiệp Bravo R8.3 cho các phân hệ: Mua hàng, Quản lý kho, Quản lý tài sản, Quản trị tài chính kế toán;
- Triển khai gia hạn chứng chỉ ISO 9001 - 2015, làm mới chứng chỉ ISO 45001:2018.

b) Công tác Kế hoạch - Kỹ thuật:

- Quản lý chặt chẽ kế hoạch khối lượng, tiến độ thi công, biện pháp thi công các hạng mục thi công trên các công trường, duy trì và thực hiện nghiêm túc việc giám sát kế hoạch tiến độ thi công, đưa ra các cảnh báo kịp thời;
- Chủ trì, phối hợp tốt với các bộ phận liên quan trong giai đoạn chuẩn bị triển khai thực hiện dự án: lập biện pháp, tiến độ thi công, lập kế hoạch cung ứng...;
- Từng bước chuyên môn hóa bộ phận kỹ thuật công ty để chủ động trong công tác thiết kế BVTC, lập biện pháp thi công, đáp ứng kịp thời tiến độ thi công của các dự án do công ty làm Tổng thầu;
- Kiểm soát chặt chẽ công tác yêu cầu, cung cấp và tiêu hao vật tư, vật liệu tại các dự án;
- Lập đề xuất kỹ thuật của công tác đấu thầu, chào giá;
- Cập nhật báo cáo định kỳ thường xuyên và chính xác để có những chỉ đạo kịp thời trong tác quản lý;

- Triển khai ứng dụng mô hình BIM vào quản lý giao diện, khối lượng và lập bản vẽ thi công;
- Công tác an toàn, vệ sinh, môi trường đạt quan tâm, chú trọng. Tăng cường phổ biến và giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về an toàn, môi trường tại các dự án do Công ty thi công. Trang bị thiết bị bảo hộ kịp thời đầy đủ, đảm bảo chất lượng. Người lao động thường xuyên đạt tham gia các lớp tập huấn về ATLĐ.

c) Công tác kinh tế hợp đồng

- Ban hành quy định ký kết hợp đồng kinh tế và mẫu hợp đồng kinh tế: Đảm bảo các điều khoản trong hợp đồng chặt chẽ, đúng pháp lý;
- Bảo vệ trước đơn vị Tư vấn và các Chủ đầu tư, Tổng thầu để phê duyệt dự toán các hạng mục thi công đem lại hiệu quả kinh tế cho Công ty;
- Triển khai lập kế hoạch lợi nhuận đến cuối năm, cuối công trình cho các dự án;
- Thực hiện lập hồ sơ đề xuất tài chính, tính toán giá thành cho các gói thầu Công ty tham gia đấu thầu;
- Triển khai lập kế hoạch chi phí và kiểm soát chi phí hàng tháng theo kế hoạch.

d) Công tác Tài chính - Tín dụng - Kế toán

✓ **Công tác tài chính:**

- Triển khai lập kế hoạch giải ngân hàng tháng để có kế hoạch tài chính phù hợp;
- Công tác thu vốn, thanh toán quyết toán đạt đặc biệt chú trọng, tập trung mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, thu hồi công nợ nhằm giảm áp lực vay vốn đối với Công ty đồng thời duy trì hoạt động SXKD liên tục;
- Cân đối vốn đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

✓ **Công tác kế toán:**

- Tổ chức hạch toán, ghi chép sổ sách kế toán theo đúng quy định hiện hành;
- Quản lý và lưu trữ hóa đơn, chứng từ, sổ sách theo đúng quy định;
- Thực hiện tính toán và thanh toán các khoản chi phí lương, phúc lợi hàng tháng cho người lao động theo đúng quy định của Công ty;
- Thực hiện công tác thanh toán nội bộ và thanh toán cho các nhà cung cấp kịp thời để đảm bảo hoạt động SXKD diễn ra bình thường;
- Lập và công bố các báo cáo tài chính theo đúng chuẩn mực, đúng thời gian quy định;

e) Công tác Marketing, đấu thầu:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, thực hiện lập các báo cáo phục vụ công tác điều hành sản xuất của lãnh đạo Công ty;
- Thực hiện công tác đấu thầu một số dự án tại Việt Nam, Lào; trong năm 2023 Công ty đã ký kết Hợp đồng Dự án thủy điện Nam Mo 2 với giá trị 51,5 triệu USD, Gói thầu 11.7 thuộc Dự án KCN Phong Điền với giá trị 87,18 tỷ đồng; đã trúng thầu Gói thầu gia cố vai

phải hạ lưu Dự án thủy điện Nam Ngiep 1 với giá trị 694.000 USD;

- Thực hiện đẩy mạnh công tác truyền thông, nghiên cứu xây dựng chiến lược truyền thông nâng cao hiệu quả truyền thông tập trung vào các đối tượng mục tiêu hiệu quả.

f) Công tác nhân sự:

- Công tác tuyển dụng: Trong năm 2023, Công ty đã:
 - ✓ Năm 2023 tuyển mới 388 lao động, trong đó gián tiếp là 47 người, lao động trực tiếp và phục vụ là 341.
 - ✓ Chấm dứt HĐLĐ 375 người.
- Công tác đào tạo: triển khai các chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo bên ngoài.

g) Công tác quản lý Vật tư - Cơ giới.

- Quản lý cơ giới:
 - ✓ Đã thực hiện đạt công tác cung cấp vật tư kịp thời cho công tác bảo dưỡng, dựa trên công tác theo dõi khối lượng làm việc của các thiết bị hàng tháng và kế hoạch bảo dưỡng của các dự án
 - ✓ Triển khai hệ thống Skysoft, hàng ngày tập hợp các thông số của xe máy (giờ, km hoạt động, lượng tiêu hao nhiên liệu, tốc độ di chuyển...) đưa ra các biện pháp cảnh báo đến các thiết bị về độ an toàn, hiệu quả làm việc. Cuối tháng so sánh với số liệu trên nhật trình của các thiết bị mà dự án báo cáo, để có các biện pháp chấn chỉnh, cảnh báo, và kế hoạch sử dụng xe máy;
 - ✓ Đã thực hiện công tác kiểm tra đánh giá tình trạng kỹ thuật thiết bị định kỳ hàng tháng, từ đó đã đưa ra các phương án sửa chữa và cung cấp vật tư phù hợp nhất, đảm bảo trong công tác sử dụng thiết bị một cách tối ưu;
 - ✓ Hàng tháng cập nhật các giấy tờ liên quan đến tính pháp lý của thiết bị, đảm bảo tính pháp lý cho thiết bị khi làm việc;
 - ✓ Thường xuyên cập nhật danh sách các thiết bị, cân đối nhu cầu sử dụng của các dự án, đưa ra các phương án điều chuyển và đầu tư thiết bị một cách phù hợp nhất, phát huy tối đa hiệu quả trong sử dụng thiết bị;
 - ✓ Thường xuyên xem xét sự phù hợp của quy trình quản lý, nâng cấp, cải tiến để quy trình phù hợp hơn với thực tế triển khai tại các dự án;
 - ✓ Thường xuyên kiểm tra xe máy thiết bị để kịp thời đưa ra cảnh báo cần thiết đối với công tác sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành tại các dự án, đặc biệt là các dự án mới triển khai, điều kiện thi công khó khăn chưa ổn định;
 - ✓ Thường xuyên kết hợp với các dự án - Giám sát quá trình bảo dưỡng và chất lượng vật tư khi bảo dưỡng thiết bị.

h) Công tác cung ứng và sửa chữa đột xuất

- Công tác cung ứng:
 - ✓ Thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời công tác mua hàng để cung ứng nguồn lực

đầu vào cho các dự án trong nước và ngoài nước, đặc biệt là các dự án có yêu cầu tiêu chuẩn chuyên biệt;

- ✓ Tìm hiểu thêm về công nghệ, thiết bị của các dự án mới thực hiện và sẽ thực hiện trong thời gian tới như Điện mặt trời, Điện gió;
 - ✓ Mở rộng và trực tiếp nhập khẩu từ gốc các mặt hàng mà nhà sản xuất là các doanh nghiệp ngoài nước;
 - ✓ Tích cực khảo sát hàng hoá trên thị trường, tìm hiểu tận nguồn nơi sản xuất hàng hoá nhằm góp phần giảm thiểu chi phí mua hàng;
 - ✓ Duy trì và thiết lập mối quan hệ với nhà cung cấp uy tín, đảm bảo tiết kiệm thời gian giao dịch, cấp hàng đúng tiến độ, chất lượng với mức giá ưu đãi hợp lý nhất;
 - ✓ Tham vấn cho Ban lãnh đạo về biến động thị trường các loại hàng hoá có giá trị lớn hoặc là nguồn tài nguyên cốt lõi cho công tác sản xuất của Công ty.
- Công tác sửa chữa đột xuất:
- ✓ Thường xuyên cập nhật danh mục xe máy thiết bị hỏng hóc cần sửa chữa; kết hợp với bộ phận sửa chữa của dự án đưa ra các phương án sửa chữa và thay thế vật tư phù hợp nhất, đảm bảo tính hiệu quả và kinh tế trong quá trình sửa chữa;
 - ✓ Hạn chế tới mức thấp nhất số lượng các xe máy hỏng hóc đột suất. Nâng cao khả năng dự báo các đầu mục xe máy hỏng hóc bằng cách thường xuyên kiểm tra và bảo dưỡng theo đúng thời gian của nhà chế tạo đề ra, phát hiện kịp thời các dấu hiệu có khả năng dẫn đến hỏng hóc và đưa ra các phương án xử lý kịp thời;
 - ✓ Cập nhật các phương pháp sửa chữa mới và hiệu quả, các đơn vị sửa chữa có khả năng sửa chữa các thiết bị của Công ty. Thường xuyên trao đổi thông tin giữa phòng MMTB, bộ phận sửa chữa các dự án và đối tác nhằm nâng cao hiệu quả, khả năng tay nghề của thợ sửa chữa, tiến tới mục tiêu thợ sửa chữa Công ty làm chủ đạt công tác sửa chữa các thiết bị của Công ty.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2024**

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch Năm 2024
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.416,9	1.850
2	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	6,7	936,1
3	Doanh số	Tỷ đồng	1.506,4	1.800
4	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	1.748,1	1.690
5	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	26,3	36,1
6	Thu nhập BQ tháng	Tr.đồng	21,3	21,3
7	Nhân lực	Người	686	900
8	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	254,098	431,967
9	Trả cổ tức	%	Không thực hiện	5%

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TẠI CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

Trên cơ sở các dự án đang thực hiện, Công ty tiếp tục nỗ lực thực hiện nhằm đáp ứng mục tiêu tiến độ, chất lượng các dự án đang triển khai, cụ thể như sau:

1. Công trình Thủy điện Nậm Lùm 1:

- Phát điện tổ máy H2 tháng 4/2024;
- Phát điện tổ máy H1 tháng 10/2024.

2. Công trình Thủy điện Nam Sam 3:

- Nghiệm thu hoàn thành Đập chính, đập tràn: tháng 3/2024;
- Nghiệm thu hoàn thành phần xây dựng Nhà máy: tháng 3/2024;
- Nghiệm thu hoàn thành hầm: tháng 5/2024;
- Đóng điện trạm phân phối: tháng 4/2024;
- Phát điện tổ máy số 1: tháng 6/2024;
- Phát điện tổ máy số 2: tháng 7/2024;
- Phát điện tổ máy số 3: tháng 7/2024;
- Bàn giao công trình tháng 9/2024.

3. Dự án thủy điện Nam Mo 2**❖ Thiết kế bản vẽ thi công:**

- ✓ Hoàn thành thiết kế bản vẽ thi công.

❖ Thi công:**✓ Đập tràn:**

- + Hoàn thành 100% bê tông đập tràn;

✓ Đập chính:

- + Hoàn thành 100% đắp đập chính;
- ✓ **Cửa nhận nước:**
 - + Hoàn thành 100% bê tông cửa nhận nước;
- ✓ **Hầm dẫn nước:**
 - + Đào và gia cố tạm: hoàn thành 80% chiều dài hầm;
 - + Gia cố vĩnh cửu: hoàn thành 30% chiều dài hầm;
 - + Giếng đứng: hoàn thành 50% khoan robin.
- ✓ **Nhà máy:**
 - + Hoàn thành kết cấu bê tông nhà máy;
- ✓ **Trạm phân phối:**
 - + Hoàn thành 100% phần xây dựng.
- ✓ **Kênh xả:**
 - + Hoàn thành 100%.
- ✓ **Cơ khí thủy công:**
 - + Đường ống áp lực: hoàn thành 100%;
 - + Khe van đập tràn, cửa nhận nước, hạ lưu nhà máy: hoàn thành 100%;
 - + Hệ thống cửa van: hoàn thành gia công sản xuất;
 - ✓ Thiết bị nâng hạ: hoàn thành gia công sản xuất.

4. Thi công xây lắp KCN Phong Điền

- Hoàn thành 100% Gói thầu và bàn giao cho Chủ đầu tư vào tháng 3/2024.

5. Duy tu Dự án Nhà máy thủy điện Canan 1 và 2

- Đường thi công đoạn từ Nhà máy Canan 1 đến Nhà máy Canan 2 (8km): hoàn thành 100% tháng 2/2024.
- Đường thi công đoạn từ Nhà máy Canan 2 đến Ngã ba Chiêu Lưu: hoàn thành 100% tháng 4/2024.

III. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

1. Quản trị chiến lược

- Phân công nhiệm vụ Ban lãnh đạo công ty phù hợp, hiệu quả;
- Triển khai xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích để quản lý doanh nghiệp;
- Ứng dụng phần mềm quản trị doanh nghiệp Bravo R8.3 cho các phân hệ: Mua hàng, Quản lý kho, Quản lý tài sản, Quản trị tài chính kế toán.

2. Quản trị nhân sự

- Sắp xếp nhân sự khối dự án theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- Cải tiến quy chế lương gián tiếp nhằm tăng năng suất làm việc, gắn liền mục tiêu vào thu nhập.
- Cải tiến quy chế lương thợ vận hành theo hệ thống giám sát skysoft.
- Xây dựng cơ chế giữ chân thợ vận hành lâu năm.
- Phát triển các kênh tuyển dụng.

3. Về công tác tiếp thị, đấu thầu

Để hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 cũng như kế hoạch các năm tiếp theo, các biện pháp tiếp thị, đấu thầu phải đạt đầy mạnh, có hiệu quả như:

- Lập danh mục khách hàng/dự án tiềm năng, đưa ra phương án tiếp cận khách hàng để tham gia các dự án khách hàng đầu tư;
- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án, tập trung mở rộng thị trường đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024 và các năm tiếp theo;
- Nâng cao năng lực đấu thầu, chuẩn bị hồ sơ năng lực, tài liệu của Công ty đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của dự án và Chủ đầu tư, xu hướng thị trường;
- Tiếp tục hoàn thiện năng lực pháp lý của Công ty cũng như có sẵn các đối tác Liên danh đủ điều kiện tham gia đấu thầu những gói thầu thuộc các dự án lớn về Thủy điện, Nhiệt điện, các dự án trên sông trên biển khác và hạ tầng kỹ thuật;
- Triển khai chiến lược công tác Marketing, truyền thông nhằm nhấn mạnh, tạo ấn tượng thương hiệu của Công ty để truyền bá rộng rãi, gây sự chú ý của các khách hàng trong lĩnh vực mà mình tham gia.

4. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công

- Kế hoạch giá trị đầu tư năm 2024 là 936.1 tỷ đồng.

5. Kỹ thuật - Thi công - An toàn:

- Tiếp tục triển khai công tác đào tạo nội bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật đủ về số lượng, năng lực đáp ứng về yêu cầu công việc theo nhiệm vụ kinh doanh của Công ty;
- Xây dựng, nâng cao năng lực đội ngũ Kỹ thuật bao gồm các bộ phận:
 - ✓ Bộ phận kế hoạch: Phối hợp với dự án lập kế hoạch khởi tạo, kế hoạch thực hiện cụ thể, chi tiết;
 - ✓ Bộ phận kỹ thuật: Đưa ra những giải pháp kỹ thuật hiệu quả. Xây dựng đội ngũ và ứng dụng mô hình BIM trong giai đoạn thiết kế, lập biện pháp và thi công;
 - ✓ Bộ phận thi công: Triển khai thi công và có kiểm soát, bám sát theo kế hoạch đề ra;
- Tập trung đặc biệt vào công tác nghiệm thu để hoàn thành mục tiêu doanh số cũng như giảm tỷ lệ dở dang tại các công trình là thấp nhất;
- Kiểm soát chất lượng, khối lượng, biện pháp tổ chức thi công và tiến độ thi công chặt chẽ theo Hợp đồng đã ký và phù hợp với giá ngân sách cho từng hạng mục;
- Duy trì và thực hiện nghiêm túc việc giám sát thi công và đảm bảo công tác an toàn lao động trên công trường HSES.
 - ✓ Xây dựng hệ thống HSES;
 - ✓ Đào tạo huấn luyện tại các dự án.
- Thực hiện và kiểm tra giám sát việc thực hiện công tác HSES tại các công trường.

6. Công tác kinh tế:

- Tập trung kiểm soát tình hình thực hiện hợp đồng ký với Chủ đầu tư nhằm phòng ngừa các rủi ro, đưa ra những cảnh báo, phương án giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng một cách kịp thời;

- Xây dựng giá ngân sách triệt để-hợp lý-chính xác cho tất cả các hạng mục thi công trước khi triển khai công tác thi công. Đồng thời kiểm soát việc thực hiện dùng ngân sách cho từng hạng mục trong suốt quá trình thi công theo các kỳ báo cáo/kiểm soát;
- Tập trung Đặc biệt công tác thu vốn, quyết toán dứt điểm các hạng mục còn lại tại công trình đã và đang thi công;
- Xây dựng hệ thống quy trình, báo cáo làm cơ sở phối hợp giữa các phòng ban, đội để tập hợp số liệu báo cáo kiểm soát giá ngân sách, sản lượng, giá trị thu vốn một cách chính xác, nhanh chóng.

7. Tài chính - Tín dụng - Kế toán

- Lập kế hoạch tài chính, kế hoạch dòng tiền để thực hiện điều chỉnh cơ cấu thu - chi phù hợp, đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty. Đảm bảo kế hoạch chi tiêu hợp lý, hiệu quả, mang lại lợi nhuận cao cho Công ty;
- Tập trung hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính. Cần chủ động tiếp cận và tìm kiếm các kênh huy động vốn trên thị trường tài chính và phải coi chi phí sử dụng vốn là một phần của hiệu quả đầu tư và sản xuất kinh doanh;
- Thực hiện phân tích tình hình tài chính và tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty qua các số liệu trên Báo cáo tài chính từ đó để nắm rõ tình hình tài chính của Công ty để đưa ra các chiến lược phù hợp;
- Tập trung thực hiện thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn để đảm bảo nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty;
- Đối với các khoản nợ khó đòi sẽ thực hiện trích lập dự phòng theo đúng quy định và phân công trách nhiệm cụ thể để bám sát thu hồi nợ;
- Tư vấn cho Ban lãnh đạo Công ty về việc xem xét, lựa chọn cơ cấu sử dụng vốn sử dụng sao cho tiết kiệm và đạt hiệu quả nhất;

8. Quản lý máy móc thiết bị

- Với mục đích nâng cao tính an toàn và tính hiệu quả trong việc sử dụng thiết bị của công ty tại các dự án, công tác quản lý thiết bị đã áp dụng nhiều biện pháp (vận hành hệ thống Skysoft, ghi nhật trình, kiểm tra định kỳ và đột xuất...) để có các thông số và cái nhìn tổng quan về việc sử dụng thiết bị của các dự án, nhằm đưa ra các phương cách quản lý tốt nhất;
- Với mục đích nâng cao tính hiệu quả trong công tác nhập xuất vật tư cũng như phục vụ công tác kiểm soát thiết bị của toàn công ty, công tác quản lý MMTB đã thực hiện gắn mã cho từng thiết bị và từng chi tiết vật tư, đảm bảo sự thông suốt giữa dự án và từng phòng ban công ty trong công tác nhập xuất vật tư và quản lý thiết bị;
- Với mục đích nâng cao tay nghề thợ vận hành thiết bị, công tác quản lý đã đưa ra nhiều biện pháp (như thường xuyên chấn chỉnh công tác vận hành thiết bị, kiểm soát công tác thực hành các quy trình xe máy do nhà sản xuất và công ty đưa ra, mở các lớp học nội bộ về vận hành thiết bị, tạo sự đoàn kết trong đội ngũ thợ vận hành, thợ có kinh nghiệm kèm cặp cho thợ mới vào nghề, đồng thời cương quyết loại khỏi công ty những thợ vận hành có ý thức kém, thường xuyên vi phạm các qui định của công ty, luôn luôn tuyển dụng những thợ có tay nghề tốt, có đề xuất với lãnh đạo công ty có các chế độ đãi ngộ tốt với những thợ có tay nghề, có ý thức tốt, gắn bó lâu dài với công ty);

- Nâng cao chất lượng thợ sửa chữa thông qua đào tạo thực tế và công tác tuyển dụng, tuyển dụng những thợ sửa chữa có tay nghề và đáp ứng đạt các loại hình công việc mới của công ty (thợ điện, điện công nghiệp, điện thủy lực,);
- Thường xuyên xây dựng và hoàn thiện các định mức nhiên liệu, định mức vật tư cho các thiết bị, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyết toán nhiên liệu, việc sử dụng vật tư phụ tùng ở các dự án, từ đó đưa ra các phương án và biện pháp quản lý kịp thời đối với các dự án;
- Thường xuyên kiểm tra tình trạng kỹ thuật thiết bị đột xuất/định kỳ để xây dựng kế hoạch vật tư dự phòng đạt kịp thời và sát thực tránh tình trạng hỏng hóc đột xuất;
- Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật linh kiện thay thế và định mức vật tư tồn kho phù hợp với giá thành - thị trường;
- Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo hiệu quả quản lý thiết bị.

9. Cung ứng

- Tăng cường công tác nhập khẩu máy móc thiết bị, vật tư từ nước ngoài, đảm bảo hiệu quả kinh tế.
- Xây dựng kế hoạch mua hàng một cách chi tiết, chính xác dựa trên kế hoạch khởi tạo, kế hoạch thi công cho từng Dự án/Hạng mục để quá trình mua hàng đạt thực hiện dễ dàng, không để tình trạng bị động. Bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm tránh tình trạng ứ đọng hàng hoá, giảm thiểu chi phí bảo quản, chi phí kho bãi, chi phí hao hụt không đáng có. Tránh trường hợp thiếu hàng dẫn tới việc ngừng thi công gây thiệt hại cho Công ty;
- Tăng cường kết nối kho giữa các công trình, đảm bảo luân chuyển hàng hóa hợp lý;
- Đảm bảo quá trình mua hàng diễn ra theo đúng kế hoạch, mục tiêu đã xác định một cách chủ động, nguồn hàng ổn định lâu dài, đáp ứng chủng loại, số lượng, chất lượng sao cho các công trình có đủ hàng hoá theo yêu cầu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tiếp tục mở rộng danh sách nhà cung ứng, nâng cao hơn nữa mua bán tận gốc nơi sản xuất hàng hoá nhằm góp phần giảm thiểu chi phí đầu vào;
- Theo dõi sự biến động về lượng và giá của các loại hàng hoá có giá trị lớn và cốt lõi cần cho công tác sản xuất và đề ra kế hoạch cung ứng phù hợp.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023, và kế hoạch SXKD năm 2024. Kính trình Hội đồng quản trị Công ty xem xét.

Trân trọng cảm ơn!

GIÁM ĐỐC

Lưu Minh Thành

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

0574
NG
PH
CI E
LIEM

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 CỦA HĐQT

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024)

Thực hiện Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần SCI E&C và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023 và kế hoạch 2024 như sau:

A. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm 2023:

I. Về tổ chức nhân sự, chấp hành pháp luật và Điều lệ:

Trong quá trình hoạt động, Hội đồng quản trị luôn tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty về chế độ, nguyên tắc hoạt động. Cụ thể:

- + Trong năm 2023, HĐQT đã thực 20 phiên họp tập trung để ban hành 26 nghị quyết phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý các mặt hoạt động của Công ty.
- + Trong các cuộc họp, HĐQT đã thống nhất cao trong việc đánh giá kết quả thực hiện kỳ trước, nghiêm túc phân tích những tồn tại yếu kém trong công tác quản lý, điều hành; Đưa ra những mục tiêu, tiến độ, giá trị các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu, giao cho Giám đốc xây dựng biện pháp thực hiện đảm bảo nhằm hoàn thành nhiệm vụ từng quý theo các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

II. Về công tác quản trị:

- Các thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ quyền hạn được phân công phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty quy định đã luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có những đóng góp tích cực trong quá trình điều hành. Luôn phối hợp chặt chẽ, thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công. Xây dựng kế hoạch và thực hiện tốt Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các báo cáo của Ban điều hành, HĐQT cũng như các tờ trình cần thiết liên quan tới hoạt động SXKD trình Đại hội đồng cổ đông quyết định như: Báo cáo tài chính, thù lao HĐQT, phương án phân phối lợi nhuận, lựa chọn đơn vị kiểm toán.
- Trong năm 2023, HĐQT đã thông qua nhiều nội dung quan trọng liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như kiện toàn bộ máy hoạt động của các công ty thành viên. Các cuộc họp đều có sự tham dự của đầy đủ thành viên Hội đồng Quản trị, những thành viên vắng mặt cho ý kiến bằng văn bản. Quá trình tham gia quản trị Công ty các thành viên HĐQT tham gia dự họp đầy đủ theo chức trách nhiệm vụ, thảo luận và tranh luận rõ ràng cụ thể, biểu quyết thông qua các nghị quyết của HĐQT đều có sự đồng thuận nhất trí cao
- Năm vừa qua HĐQT đã ban hành 26 Nghị quyết, tính đến hết năm 2023 các nghị quyết này cơ bản đã được thực hiện. Ngày 17/01/2024 HĐQT đã ban hành nghị quyết số 01/2024/NQ-SCIEC-HĐQT thông qua việc tạm dừng thực hiện phương án phát hành cổ phiếu huy động vốn để tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-SCIEC-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2022. Đồng thời trình phương án chào bán/phát hành cổ phiếu mới tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

III. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ủy ban kiểm toán:

- HĐQT đã ủy quyền cho Ông Nguyễn Quang Thiện - Ủy viên HĐQT độc lập phụ trách trực tiếp nên Ủy ban kiểm toán đã luôn nhận được sự hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời, sâu sát và cung cấp đầy đủ nguồn lực để hoạt động. Ủy ban kiểm toán thực hiện tốt các nhiệm vụ theo đúng quy chế và kế hoạch hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

IV. Đánh giá của HĐQT về kết quả SXKD của Công ty năm 2023 và hoạt động của Ban Giám đốc:

- HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Giám đốc và Ban điều hành các cấp trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2023 đã đề ra của Công ty. Các quyết sách của Hội đồng quản trị được Ban Giám đốc triển khai quyết liệt, chắc chắn. Kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, cổ đông.

- Ban điều hành đã tạo được hiệu ứng làm việc sôi nổi, đoàn kết, phát động các chiến dịch thi đua trong sản xuất kinh doanh. Thời gian tới Lãnh đạo các công ty cần kiện toàn và phát triển đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp cho công tác quản lý, tăng cường tìm kiếm các dự án mới tại Việt nam và CHDCND Lào.

V. Kết quả hoạt động năm 2023:

Đánh giá chung: Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	2040	1.416,9	69,4%
2	Đầu tư thiết bị thi công	Tỷ đồng	60	11,7	19,5%
3	Doanh số	Tỷ đồng	2047	1.506,4	73,6%
4	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	1800	1.748,1	97,1%
5	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	35	26,3	75,1%
6	Thu nhập bình quân NLD	Triệu đồng	15,8	21,3	134,8%
7	Nhân lực	Người	800	686	86%
8	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	562,828	254,098	-
9	Trả cổ tức	%	8%	Không thực hiện	-

B. Kế hoạch hoạt động trong năm 2024:

Bước sang năm 2024, Công ty có một số thuận lợi và khó khăn như sau:

- Thuận lợi:

+ Định hướng của Công ty tiếp tục thực hiện các dự án hiện có theo đúng kế hoạch và tìm kiếm các công việc mới trong lĩnh vực mà công ty có thế mạnh là năng lượng, hạ tầng trong năm 2024;

- + Kinh nghiệm, năng lực làm tổng thầu EPC của đội ngũ cán bộ, công nhân viên được phát triển qua các công trình làm tổng thầu EPC;
- + Việc làm, thu nhập CBCNV tiếp tục được duy trì và nâng cao;
- **Khó khăn:**
- + Chính sách giá đối với năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời...) đang đợi cơ quan nhà nước ban hành chính sách giá điện mới dẫn đến các dự án năng lượng tái tạo chậm triển khai;
- + Các dự án thủy điện tại Việt Nam còn lại không nhiều, nên hiện tại Công ty đang đẩy mạnh tìm kiếm các dự án về thủy điện mới tại Lào.
- + Vẫn còn thiếu nhân lực bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý cấp cao để chuẩn bị cho một số công trình mới dự kiến triển khai trong năm 2024 và những năm tiếp theo;
- + Cơ cấu tổ chức đang có sự thay đổi và áp dụng các quy trình quản lý mới bước đầu cần phải điều chỉnh, cải tiến cho phù hợp.

I. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024:

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch Năm 2024
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.416,9	1.850
2	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	6,7	936,1
3	Doanh số	Tỷ đồng	1.506,4	1.800
4	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	1.748,1	1.690
5	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	26,3	36,1
6	Thu nhập BQ tháng	Tr.đồng	21,3	21,3
7	Nhân lực	Người	686	650
8	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	254,098	431,967
9	Trả cổ tức	%	Không thực hiện	5%

II. Mục tiêu:

- Quản lý có hiệu quả các dự án, công trình, từng bước đầu tư mở rộng thi công các dự án thuộc lĩnh vực năng lượng tái tạo, môi trường và hạ tầng công nghiệp;
- Tiếp tục lấy mục tiêu chính tăng trưởng quy mô, nâng cao năng lực kinh nghiệm, nâng cao chất lượng quản trị các hoạt động trong SXKD của Công ty nhằm đạt hiệu quả cao trong việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế.

III. Nhiệm vụ chính:

1. Công tác quản lý tổ chức:

- Giám sát, hỗ trợ hoạt động của Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức phù hợp với định hướng mở rộng sản xuất;

- Tuyển dụng đội ngũ nhân sự đảm bảo nhu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tập trung đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý cấp cao và cấp trung để theo kịp yêu cầu đổi mới, phát triển doanh nghiệp;
- Phê duyệt các quy trình, quy định còn thiếu trong hệ thống quản lý chất lượng, đồng thời sửa đổi bổ sung các quy định đã ban hành.

2. Công tác Tài chính:

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, sử dụng vốn hợp lý;
- Giám sát hiệu quả công tác thu vốn, công nợ các hạng mục công trình đang thi công.

3. Công tác kế hoạch:

- Chỉ đạo công tác lập kế hoạch sát với thực tiễn để chủ động triển khai các nguồn lực phục vụ;
- Tăng cường công tác đấu thầu các dự án, công trình có giá trị lớn, tập trung.

4. Công tác đầu tư:

- Căn cứ trên nhu cầu mở rộng SXKD, thực tế sản xuất, đơn vị sẽ cân đối tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư đã được HĐQT phê duyệt nhằm nâng cao năng lực thiết bị thi công tiên tiến hiện đại.

5. Công tác vật tư, thiết bị:

- Chỉ đạo hoàn thành việc lắp đặt thiết bị định vị nhằm kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyết toán nhiên liệu, việc sử dụng vật tư phụ tùng ở các đơn vị, có biện pháp chấn chỉnh kịp thời;
- Yêu cầu Ban Giám đốc thường xuyên thực hiện đánh giá nhà cung cấp vật tư, thiết bị để có những điều chỉnh kịp thời bảo đảm công tác quản lý chất lượng vật tư, thiết bị được ưu tiên số một.

6. Công tác quản trị:

- Thực hiện các ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, nhằm bảo đảm công tác quản trị hoạt động của Công ty đạt hiệu quả tối ưu nhất;
- Hàng quý, họp với Ban Giám đốc để phân tích hoạt động quản lý kinh tế, tài chính;
- Phát huy vai trò của Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT trong việc giám sát, công tác quản trị và kiểm soát của HĐQT đối với hoạt động Công ty, tuân theo đúng quy định của luật pháp, hạn chế các rủi ro;

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023 và một số nhiệm vụ trong năm 2024 của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng, hỗ trợ của các cổ đông để công tác quản trị hoạt động SXKD năm 2024 đạt hiệu quả tốt.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHDGD;
- HĐQT;
- Lưu HCNS/BKTNB/HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Thanh Hải

HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
(Kèm theo báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024)

TT	Nội dung	Bên liên quan	Giá trị (đồng)
1	Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục nhà máy thủy điện CaNan 1 & Canan 2 năm 2023 2024	Công ty cổ phần SCI Nghệ An	35.592.000.000
2	Thi công xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị cho nhà máy thủy điện Nậm Lùm 1	Công ty cổ phần SCI Lai Châu	18.404.449.716

Tiến độ thực hiện hợp đồng thi công các dự án đã ký kết ở trên được báo cáo trong Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024.

SCI

CÔNG TY CP SCI E&C

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

U
A
E
C

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

I. Về tổ chức nhân sự:

Trong quá trình hoạt động, Ủy ban kiểm toán (UBKT) luôn tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty về chế độ, nguyên tắc hoạt động. Cụ thể:

+ UBKT với số lượng 2 thành viên, gồm:

1. Ông Nguyễn Quang Thiện – Chủ tịch UBKT, Thành viên HĐQT độc lập
2. Ông Nguyễn Tài Sơn – Thành viên HĐQT độc lập

+ Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT và từng thành viên UBKT tuân thủ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Công ty, cụ thể:

Họ và tên	Thời gian bổ nhiệm thành viên HĐQT độc lập	Thù lao trong năm
Nguyễn Quang Thiện	Tháng 04/2021	96.000.000 VND
Nguyễn Tài Sơn	Tháng 04/2019	96.000.000 VND

II. Về hoạt động và kiến nghị của UBKT:

Thông qua 2 phiên họp thường kỳ với tỷ lệ tham dự họp 100% và thống nhất ý kiến thành viên về việc triển khai hoạt động giữa 2 kỳ họp (tỷ lệ biểu quyết 100%), UBKT đã đưa ra các kết luận và kiến nghị về những vấn đề cơ bản sau:

- UBKT đã tham mưu thành lập Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB), tham vấn cho Ban KTNB về chương trình hành động và các vấn đề chuyên môn khác.
- Giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty.
- Đánh giá về giao dịch nội bộ, hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty.
- Giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của Công ty
- Công ty nên luôn cập nhật và hoàn thiện hệ thống các văn bản quản trị, quản lý và điều hành nội bộ, quy trình hoạt động các phòng / ban của Công ty nhằm chuẩn hóa hoạt động và nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Công ty tiếp tục phát triển, thực hiện các công trình lớn nên Công ty cần có kế hoạch huy động nguồn vốn phù hợp với qui mô, định hướng chiến lược trong tương lai.
- Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty tiếp tục hỗ trợ, phối hợp và tương tác với UBKT để UBKT bám sát tình hình kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, giảm thiểu các rủi ro, nâng cao hiệu suất kiểm soát và hiệu quả hoạt động nhằm đạt được các mục tiêu và nhiệm vụ được giao.

III. Kết quả hoạt động năm 2023:

1. **Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty:**

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ kế toán của Công ty được

thực hiện theo các quy định hiện hành và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán và các quy định pháp luật liên quan.

- Các Báo cáo tài chính được lập và trình bày trung thực, phù hợp với Chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành, không có sai sót trọng yếu có thể làm sai lệch kết quả báo cáo tài chính.
- Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán.
- Các khuyến nghị của Kiểm toán độc lập đã được Ban điều hành ghi nhận, xem xét và thực hiện.
- Các nghị quyết, quyết định được ban hành hợp lệ, đúng thẩm quyền và tuân thủ chế độ công bố thông tin đối với công ty niêm yết.
- Tình hình tài chính được duy trì lành mạnh, các chỉ tiêu về khả năng thanh toán, cơ cấu vốn, năng lực hoạt động, khả năng sinh lời giữ ở mức ổn định.

2. Đánh giá về giao dịch nội bộ:

- Các giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ trở lên với thành viên HĐQT, Giám đốc, người Điều hành khác của Công ty và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của Công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch được kiểm tra chặt chẽ và thuyết minh đầy đủ trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.
- Công ty đã tuân thủ qui định có liên quan về thẩm quyền phê duyệt và công bố thông tin đầy đủ theo qui định.

3. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty:

- HĐQT và Ban điều hành Công ty đã thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, dự báo và đề ra các phương án kinh doanh phù hợp nhằm hạn chế các rủi ro môi trường, kinh tế, luật pháp, rủi ro đặc thù ngành và các rủi ro khác;
- Ban điều hành Công ty đã thực hiện rà soát, bổ sung và ban hành mới các văn bản, bao gồm qui chế tổ chức và hoạt động các phòng ban chuyên môn, các qui định liên quan tới hoạt động vận hành, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

4. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

4.1. Đối với Hội đồng quản trị

- Các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm tập trung đúng theo các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty;
- HĐQT đã thực hiện tốt chức năng định hướng phát triển cho Công ty, thông qua việc hoạch định, kiểm soát và điều chỉnh các quyết định chiến lược. Các quyết sách trọng yếu của Ban Giám đốc được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp phù hợp cho Công ty.

4.2. Đối với Ban điều hành

- Ban Giám Đốc đã nghiêm túc triển khai các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông / HĐQT và thực thi tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Mặc dù tình hình kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng chung của thị trường, kết quả kinh doanh vẫn đạt được khả quan so với kế hoạch đề ra.

5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa UBKT với HĐQT, Giám đốc và các cổ đông:

Trong năm 2023, UBKT nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ của mình từ phía HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty, thông qua việc được cung cấp đầy đủ các báo cáo, tài liệu liên quan tình hình quản trị, các hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của UBKT trong năm 2023. UBKT mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng, hỗ trợ của HĐQT, Ban điều hành và các cổ đông để các hoạt động năm 2024 đạt hiệu quả tốt.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- Lưu HCNS/UBKT/HĐQT.

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Thiện

11/21/2023 10:00:00 AM

Số: 01/2024/TTr-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH (DỰ THẢO)

(Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần SCI E&C

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SCI E&C;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SCI E&C kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 (Có báo cáo kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Trân trọng cảm ơn./.

Đính kèm:

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****Phan Thanh Hải**

Số: 02/2024/TTr-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH (DỰ THẢO)

(Thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của HĐQT)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần SCI E&C

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SCI E&C;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SCI E&C kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của HĐQT (Có báo cáo kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Trân trọng cảm ơn./.

Đính kèm:

- Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****Phan Thanh Hải**

Số: 03/2024/TTr-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH (DỰ THẢO)*(Thông qua Báo cáo hoạt động 2023 của Ủy ban kiểm toán)***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần SCI E&C****Căn cứ:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SCI E&C;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SCI E&C kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của Ủy ban kiểm toán (Có báo cáo kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Trân trọng cảm ơn./.**Đính kèm:**

- Báo cáo hoạt động năm 2023 của Ủy ban kiểm toán

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****Phan Thanh Hải**



Số: 04/2024/TTr-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH (DỰ THẢO)

(Thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023; Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Thông qua thù lao HĐQT năm 2023 và dự toán thù lao HĐQT năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần SCI E&C

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần SCI E&C được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI E&C kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung, cụ thể như sau:

I. Thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI E&C kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC kiểm toán bao gồm các báo cáo:

STT	Nội dung	Ngày lập báo cáo	
		BCTC riêng	BCTC hợp nhất
1	Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023	26/02/2024	26/02/2024
2	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023	26/02/2024	26/02/2024
3	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023	26/02/2024	26/02/2024
4	Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2023	26/02/2024	26/02/2024

(Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán được Công ty công bố thông tin theo quy định của pháp luật và đính kèm tài liệu đại hội)

II. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế		26.285.842.155
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		4.185.092.582
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		975.834.767
4	Lợi nhuận sau thuế (4)=(1)-(2)-(3)		21.124.914.806
5	Các khoản giảm trừ vào LN sau thuế		-
6	Lợi nhuận phân phối (6)=(4)-(5)		21.124.914.806

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị
7	Trích lập các quỹ doanh nghiệp		-
8	Lợi nhuận năm 2023 sau khi trích lập các quỹ: (8)=(6)-(7)		21.124.914.806
9	Lợi nhuận còn lại chưa chia của các năm trước		216.559.794.602
10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu (20%) (*)	20%	50.819.690.000
11	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau: (11)=(8)+(9)-(10)		186.865.019.408

(*) Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 06/2024/TTr-SCIEC-HĐQT ngày 12/04/2024

III. Thông qua thù lao HĐQT năm 2023 và dự toán thù lao HĐQT năm 2024

1. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT năm 2023

TT	Chức danh	Người x tháng	Mức thù lao/ tháng	Số tiền
1	Chủ tịch HĐQT	1x12	15.000.000	180.000.000
2	P.CT HĐQT	1x12	30.000.000	360.000.000
3	UV HĐQT	3x12	8.000.000	288.000.000
	Tổng cộng			828.000.000

2. Dự toán chi trả thù lao HĐQT năm 2024

TT	Chức danh	Người x tháng	Mức thù lao/ tháng	Số tiền
1	Chủ tịch HĐQT	1x12	15.000.000	180.000.000
2	P.CT HĐQT	1x12	15.000.000	180.000.000
3	UV HĐQT	3x12	8.000.000	288.000.000
	Tổng cộng			648.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phan Thanh Hải

Số: 05/2024/TTr-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH (DỰ THẢO)

(Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần SCI E&C**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần SCI E&C được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.

Nhằm tạo động lực để Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý, nhân viên chủ chốt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; thu hút và giữ chân nhân tài tâm huyết, giàu năng lực, kinh nghiệm. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SCI E&C kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt của Công ty như sau:

1.1.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành kèm điều kiện:	Nếu Lợi nhuận trước thuế năm 2024 vượt kế hoạch đã đề ra theo báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán thì CBNV sẽ được thưởng 1 số lượng cổ phiếu bằng hình thức phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành sẽ được HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2025 sau khi có kết quả lợi nhuận năm 2024 đã được kiểm toán.
1.2.	Thời gian thực hiện	Phương án phát hành chi tiết sẽ được trình tại Đại hội thường niên năm 2025
1.3.	Đối tượng phát hành	Các thành viên Hội đồng Quản trị chuyên trách, thành viên Ban Giám đốc và một số thành phần khác do HĐQT quyết định. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng

1.4.	Nguồn vốn thực hiện	Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần SCI E&C
1.5.	Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu thưởng phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
1.6.	Quy chế phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thành lập Ban điều hành ESOP, xây dựng quy chế phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình ESOP, quy định rõ các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP, các quyền và nghĩa vụ có liên quan (nếu có) đến cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP, quyết định đối tượng được tham gia chương trình, quyết định, xử lý các vấn đề liên quan đến ESOP và điều chỉnh những thay đổi của chương trình (nếu có) cho phù hợp với quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phan Thanh Hải

Số: 06/2024/TTr-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH (DỰ THẢO)*(Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức)***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần SCI E&C****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần SCI E&C được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI E&C kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung, cụ thể như sau:

- Thông qua hủy thực hiện phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-SCIEC-DHĐCĐ ngày 15/03/2022.**
- Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức**

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần SCI E&C
Mã chứng khoán:	SCI
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ trước khi chào bán/ phát hành:	254.098.470.000 đồng
Tổng số lượng cổ phiếu trước khi chào bán/ phát hành:	25.409.847 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2021 (tỷ lệ 20%)	Dự kiến 5.081.969 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành:	Dự kiến 30.491.816 cổ phiếu
Vốn điều lệ sau khi phát hành:	Dự 304.918.160.000 đồng

*(Đính kèm Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức chi tiết)***3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

- Lựa chọn thời điểm triển khai thực hiện phương án phát hành phù hợp với nhu cầu của Công ty trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật;
- Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu

của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;

- Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai phát hành cổ phiếu sau khi có Công văn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty theo quy định.
- Thực hiện phát hành cổ phiếu và quyết định, thực hiện thủ tục phân phối cổ phiếu theo phương án phát hành;
- Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và số lượng cổ phần) và các điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành thực tế;
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội toàn bộ số lượng cổ phần thực tế phát hành theo quy định của pháp luật;
- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo quy định. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được giao cho Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.
- Các nội dung ủy quyền khác được nêu cụ thể tại Phương án phát hành chi tiết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Thanh Hải



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

(Đính kèm Tờ trình số: 06/2024/TTr-SCIEC-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 12/04/2024)

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

1.1.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	5.081.969 cổ phiếu
1.2.	Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	50.819.690.000 đồng
1.3.	Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):	20%
1.4.	Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.
1.5.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	5:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông sở hữu 05 cổ phiếu được nhận cổ tức là 01 cổ phiếu mới phát hành thêm).
1.6.	Nguồn vốn thực hiện:	Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần SCI E&C ký ngày 26/02/2024
1.7.	Phương án làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ bị hủy bỏ, không phát hành. <i>Ví dụ:</i> Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông A đang sở hữu 562 cổ phiếu, khi đó cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là: $(562:5) \times 1 = 112,4$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn: 112 cổ phiếu. Phần cổ phiếu lẻ 0,4 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.
1.8.	Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.

II. THÔNG QUA VIỆC THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN, THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai và hoàn tất các thủ tục có liên quan ngay sau khi kết thúc đợt phát hành bao gồm việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết đối với toàn bộ số cổ phiếu chào bán/ phát hành theo phương án nêu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai các thủ tục chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt phát hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Thanh Hải

TỜ TRÌNH (DỰ THẢO)

(Thông qua phương án chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần SCI E&C**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần SCI E&C được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI E&C kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung, cụ thể như sau:

- Thông qua hủy thực hiện phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-SCIEC-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2022.**
- Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2024**

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần SCI E&C
Mã chứng khoán:	SCI
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ trước khi chào bán:	254.098.470.000 đồng
Tổng số lượng cổ phiếu trước khi chào bán:	25.409.847 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu chào bán:	Dự kiến 12.704.923 cổ phiếu
Tỷ lệ thực hiện quyền	2:1
Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu
Mục đích sử dụng vốn:	- Bổ sung vốn lưu động cho các công trình mà Công ty đang thi công. - Đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công các công trình.

Số lượng cổ phiếu sau khi chào bán:	Dự kiến 43.196.739 cổ phiếu (Đã bao gồm Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức theo tờ trình số 06/2024/TTr-SCIEC-HĐQT)
Vốn điều lệ sau khi chào bán:	Dự kiến 431.967.390.000 đồng (Đã bao gồm phần vốn điều lệ tăng thêm do phát hành cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức theo tờ trình số 06/2024/TTr-SCIEC-HĐQT)

(Đính kèm Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ chi tiết)

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Lựa chọn thời điểm triển khai thực hiện phương án chào bán/ phát hành phù hợp với nhu cầu của Công ty trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, bao gồm cả việc quyết định thứ tự thực hiện các phương án chào bán/ phát hành đảm bảo phù hợp với thực tế triển khai;
- Quyết định chi tiết nội dung phương án chào bán phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án chào bán/ phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt chào bán/ phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
- Điều chỉnh tỷ lệ chào bán/ phát hành cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán đã được ĐHCĐ thông qua tại phương án này (tỷ lệ chào bán phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán cổ phiếu và Số lượng cổ phiếu chào bán thực tế);
- Lựa chọn tổ chức bảo lãnh phát hành, đàm phán, ký kết các hợp đồng bảo lãnh và hoàn thiện các thủ tục để thực hiện bảo lãnh phát hành đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty (trong trường hợp cần thiết);
- Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định.
- Thực hiện phát hành cổ phiếu và quyết định, thực hiện thủ tục phân phối cổ phiếu theo phương án phát hành;
- Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua;
- Quyết định các tiêu chí và phân phối số cổ phần thưởng cho các đối tượng;

- Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và số lượng cổ phần) và các điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành thực tế;
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội toàn bộ số lượng cổ phần thực tế phát hành theo quy định của pháp luật;
- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc chào bán/ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo quy định. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được giao cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.
- Các nội dung ủy quyền khác được nêu cụ thể tại Phương án phát hành chi tiết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, HCNS.



Phan Thanh Hải

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN/ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
NĂM 2024

(Đính kèm Tờ trình số: 08/2024/TTr-SCIEC-HĐQT của Hội đồng quản trị
ngày 12/04/2024)

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1.1.	Số lượng cổ phiếu chào bán:	Dự kiến 12.704.923 cổ phiếu
1.2.	Tỷ lệ số cổ phiếu dự kiến chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	50%
1.3.	Giá chào bán:	10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phiếu
1.4.	Tổng giá trị vốn huy động dự kiến:	127.049.230.000 đồng
1.5.	Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.
1.6.	Phương thức chào bán:	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
1.7.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	2:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu, cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ có 02 quyền mua, cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm).
1.8.	Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
1.9.	Phương án xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua,	Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Toàn bộ số lượng cổ phiếu lẻ phát

	không nộp tiền mua, cổ phiếu lẻ phát sinh	sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số lượng cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán này (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác (kể cả cổ đông của công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) theo quy định của pháp luật với điều kiện giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (tối thiểu 10.000 đồng/cổ phiếu). <i>Vi dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A đang sở hữu 579 cổ phiếu, khi đó cổ đông A sẽ được mua thêm số cổ phiếu tương ứng là: $(579:2) \times 1 = 289,5$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn 289 cổ phiếu.</i>
1.10	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu và người nhận chuyển nhượng quyền mua từ các cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua trong thời gian quy định theo thông báo chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (kể cả thời gian gia hạn – nếu có) không bị hạn chế chuyển nhượng. ▪ Số lượng cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua được Hội đồng quản trị phân phối cho các cổ đông/nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định. ▪ Phần cổ phiếu được tổ chức bảo lãnh phát hành mua theo cam kết bảo lãnh phát hành (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.
1.11	Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và thông qua phương án để đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty
1.12	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	70%

II. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHẠM LOÃNG

1. Phạm loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền:

Giá cổ phiếu SCI sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật trên thị trường tại ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức và nhận quyền mua cổ phiếu chào bán thêm. Giá thị trường của cổ phiếu SCI sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + (Pr_1 \times I_1) + (Pr_2 \times I_2)}{1 + I_1 + I_2}$$

Trong đó:

- P_{pl} : Giá cổ phiếu pha loãng tại ngày giao dịch không hưởng quyền
- P_t : Giá cổ phiếu SCI tại ngày giao dịch trước ngày giao dịch không hưởng quyền
- Pr_1 : 10.000 đồng/cổ phiếu (Giá chào bán đối với người có quyền mua cổ phiếu)
- I_1 : là tỷ lệ vốn tăng do phát hành quyền mua cổ phiếu
- Pr_2 : 0 đồng/cổ phiếu (Giá cổ phiếu tính cho người được nhận cổ tức bằng cổ phiếu)
- I_2 : là tỷ lệ vốn tăng do phát hành cổ phiếu trả cổ tức

Giả định giá thị trường của cổ phiếu SCI tại ngày giao dịch trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 14.000 đồng/cổ phiếu. Sau khi chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1 với giá 10.000 đồng/cổ phiếu; Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 5:1 thì giá cổ phiếu SCI sau khi pha loãng là:

$$\frac{14.000 + 10.000 \times (1/2) + 0 \times (1/5)}{1 + 1/2 + 1/5} = 11.176 \text{ đồng}$$

2. Pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần:

Sau khi thực hiện chào bán, số cổ phiếu lưu hành trên thị trường sẽ tăng lên, vì vậy thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) sẽ được điều chỉnh

$$\text{Thu nhập cơ bản trên mỗi CP (EPS)} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng CP đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng CP đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X * T + (X+Y) * T'}{12}$$

X: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

Y: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm

T: Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu trước khi phát hành

T': Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu phát hành thêm

3. Pha loãng về giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách của cổ phiếu (BV)} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, BV có thể bị ảnh hưởng nếu giá chào bán thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phiếu tại thời điểm chào bán.

4. Pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm đi khi cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

1. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán

STT	Đối tượng chào bán	Số lượng chào bán (cổ phiếu)	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số tiền thu được dự kiến (đồng)
1	Chào bán cho cổ đông hiện hữu	12.704.923	10.000	127.049.230.000
Tổng cộng		12.704.923		127.049.230.000

2. Phương án sử dụng vốn

Số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được ưu tiên sử dụng theo thứ tự sau đây:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Tiến độ sử dụng vốn
1	Bổ sung vốn lưu động cho các công trình mà Công ty đang thi công	97.049.230.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán và theo tiến độ sử dụng vốn thực tế
2	Đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công các công trình	30.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán và theo tiến độ thỏa thuận của hợp đồng mua bán
Tổng cộng		127.049.230.000	

- Phương án chi tiết sử dụng vốn (bao gồm chi tiết kế hoạch đầu tư và phân bổ sử dụng vốn) được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định.
- Trong trường hợp xuất hiện các cơ hội đầu tư khác có tính khả thi hơn, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động điều chỉnh/thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ Đại hội gần nhất sau khi thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu có).

3. Phương án xử lý trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến

Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán: Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét huy động nguồn vốn vay ngân hàng hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty.

IV. THÔNG QUA VIỆC THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN, THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai và hoàn tất các thủ tục có liên quan ngay sau khi kết thúc đợt phát hành bao gồm việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết đối với toàn bộ số cổ phiếu chào bán/ phát hành theo phương án nêu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai các thủ tục chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt phát hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Thanh Hải



Số: 08/2024/TTr-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
(DỰ THẢO)

V/v: Thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI E&C

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI E&C;

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt và kịp thời trong việc quản trị, điều hành của Công ty và để đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần SCI E&C kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT thực hiện và quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

1. Kính trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách 05 Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024, cụ thể:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISC.
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (UHY).
- Công ty TNHH kiểm toán BDO (BDO).

Đồng thời ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong số 05 công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán BCTC;

2. Phê duyệt đầu tư góp vốn/thành lập/mua cổ phần của các Công ty (Bao gồm cả các Công ty trong hệ thống SCI Group) để chi phối, sáp nhập hoặc trở thành công ty con, công ty liên kết; Mở văn phòng đại diện, mở rộng quy mô hoạt động; Hoặc thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết và các khoản đầu tư khác nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

3. Quyết định quyền, nghĩa vụ, thẩm quyền và trách nhiệm của từng Người đại diện theo pháp luật.

4. Nhằm kịp thời nắm bắt cơ hội tham gia thực hiện các dự án tại Việt Nam và CHDCND Lào, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

4.1 Thông qua dự thảo thỏa thuận Liên danh giữa Công ty cổ phần SCI (Công ty mẹ), Công ty cổ phần tư vấn SCI (Công ty chuyên về tư vấn xây dựng trong hệ thống các công ty con của SCI),



Công ty cổ phần SCI E&C về việc tham gia chào thầu và thực hiện các Gói thầu với các nội dung chính như Phụ lục 1 đính kèm.

Ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần SCI E&C đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản của thỏa thuận Liên danh tùy theo từng Gói thầu cụ thể: Phạm vi công việc, giá trị thực hiện và các nội dung khác, ký kết thỏa thuận, thực hiện thỏa thuận, bao gồm cả việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung ký kết ban đầu (nếu có) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty. Các nội dung chi tiết của thỏa thuận Liên danh này theo từng gói thầu hoặc hợp đồng cụ thể, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp gần nhất.

4.2 Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần SCI E&C đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản, việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế / thỏa thuận có liên quan với Chủ đầu tư, bao gồm cả việc điều chỉnh các nội dung ký kết ban đầu (nếu có) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty, để kịp thời nắm bắt cơ hội, thực hiện các dự án trên theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Việc thực hiện các nội dung này, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp gần nhất.

5. Thông qua các dự thảo hợp đồng kinh tế mà Liên danh giữa Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần Tư vấn SCI, Công ty cổ phần SCI E&C ký với Chủ đầu tư để thực hiện một số dự án tại Lào. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

5.1 Dự án 1 - Dự án nhà máy thủy điện Nậm Mô 1, tại CHDCND Lào: Có công suất đến 60 MW (+2% COL), giá trị hợp đồng khoảng 75.000.000 USD. Thông tin dự án và nội dung chủ yếu của dự thảo hợp đồng như Phụ lục 2 đính kèm.

5.2 Dự án 2 - Dự án nhà máy thủy điện Nậm Sam 3A, tại CHDCND Lào: Có công suất đến 45 MW (+2%COL), giá trị hợp đồng khoảng 63.000.000 USD. Thông tin dự án và nội dung chủ yếu của dự thảo hợp đồng như Phụ lục 3 đính kèm.

5.3 Ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần SCI E&C đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản, việc ký kết và thực hiện của hai hợp đồng kinh tế / thỏa thuận trên có liên quan với Chủ đầu tư, bao gồm cả việc điều chỉnh các nội dung ký kết ban đầu (nếu có) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty. Việc thực hiện các nội dung này, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;

- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Thanh Hải



PHỤ LỤC 1

NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA THỎA THUẬN LIÊN DANH

I. Các thành viên liên danh

1. Công ty cổ phần SCI: Công ty mẹ
2. Công ty cổ phần SCI E&C
3. Công ty cổ phần tư vấn SCI: Công ty chuyên về tư vấn xây dựng trong hệ thống các công ty con của SCI
4. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh là: “Liên danh SCI”. Trong thỏa thuận liên danh này, cụm từ “Liên danh” sẽ được hiểu là Liên danh SCI.

II. Phân công trách nhiệm

Các Bên nhất trí ủy quyền cho Công ty Cổ phần SCI làm thành viên đứng đầu liên danh. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện các công việc thuộc Hợp đồng theo bảng dưới đây:

TT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận
1	Công ty Cổ phần SCI (Thành viên đứng đầu liên danh – Bên A)	<ul style="list-style-type: none"> - Ký thư chào thầu. Ký toàn bộ các văn bản, tài liệu, biên bản ghi nhớ để giao dịch với Chủ đầu tư trong quá trình tham dự thầu; - Chủ trì quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với Chủ đầu tư cùng với đại diện Các Bên; - Quản lý thực hiện Hợp đồng. Đại diện cho Liên danh trực tiếp làm việc với Chủ đầu tư và các bên liên quan về việc thực hiện Hợp đồng, bao gồm cả việc ký kết các công văn, văn bản, tài liệu liên quan. - Đại diện Liên danh làm việc với các cơ quan chính phủ Lào (Cơ quan thuế.../.) để giải quyết các vấn đề liên quan đến Hợp đồng. - Thực hiện bảo đảm/bảo lãnh cho Chủ đầu tư theo Hợp đồng. - Đại diện Liên danh, xuất hóa đơn giá trị khối lượng công việc thực hiện cho Chủ đầu tư và nhận các khoản tạm ứng/thanh toán từ Chủ đầu tư. Phân chia và thanh toán giá trị thực hiện tương ứng cho Các Bên. - Được quyền giữ lại số tiền mà Chủ đầu tư đã thanh toán nhằm đảm bảo cho nghĩa vụ mở bảo lãnh theo yêu cầu từ phía Ngân hàng và bảo đảm nghĩa vụ/trách nhiệm trước Chủ đầu tư theo Hợp đồng. - Mua bảo hiểm công trình trong quá trình xây dựng.
2	Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Thành viên liên danh – Bên B)	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn. - Thiết kế kỹ thuật (Basic Design). - Thiết kế chi tiết (Detailed Design). - Thực hiện vai trò giám sát thi công của tổng thầu.
3	Công ty cổ phần SCI E&C (Thành viên liên danh – Bên C)	<ul style="list-style-type: none"> - Mua sắm; thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót của Dự án theo Hợp đồng. - Mua bảo hiểm rủi ro cho thiết bị và nhân sự tham gia thi công xây dựng.

- Các Bên thống nhất rằng:
- + Mỗi Bên sẽ chịu mọi trách nhiệm theo Hợp đồng và luật áp dụng đối với phạm vi công việc của mình. Bên A (Thành viên đứng đầu, đại diện cho Liên danh) chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư về việc thực hiện Hợp đồng/Thỏa thuận, các thành viên liên danh (Bên B và Bên C) chịu trách nhiệm trước Bên A và Chủ đầu tư về phạm vi công việc của mình. Cho mục đích này, Bên A có quyền điều phối toàn bộ hoặc một phần phạm vi công việc của Bên B và Bên C cho Bên A hoặc một bên thứ 3 thực hiện nếu Bên B và Bên C không đáp ứng được yêu cầu công việc theo Hợp đồng hoặc vì lợi ích chung của Các Bên.
- + Bên B và Bên C có trách nhiệm xuất hóa đơn tương ứng cho phần giá trị mà mình thực hiện cho Thành viên đứng đầu liên danh.
- + Phí bảo lãnh cho các bảo lãnh theo quy định của Hợp đồng, Phí mua bảo hiểm công trình trong quá trình xây dựng sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện của Bên B và Bên C.
- + Thuế Thu nhập doanh nghiệp (CIT) sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện của Các Bên. Thuế Thu nhập cá nhân (PIT): Theo bảng kê khai nhân sự của Các Bên.
- + Chênh lệch tỷ giá (nếu có) khi Bên A nhận thanh toán từ Chủ đầu tư và thanh toán lại cho Bên B và Bên C sẽ phân bổ cho các Bên theo tỷ lệ phân chia phạm vi công việc.
- + Các khoản giảm trừ của Chủ đầu tư (nếu có) sẽ được phân bổ Các Bên theo thỏa thuận hoặc Bên có lỗi trong việc thực hiện Hợp đồng.
- + Giá trị cho phạm vi công việc của Các Bên sẽ được tính toán và bổ sung vào Thỏa thuận liên danh sau khi hoàn thành thương thảo, Chủ đầu tư trao thầu và ký kết Hợp đồng. Tùy tính chất cụ thể của từng Gói thầu, các bên sẽ thông nhất tỷ lệ chi phí của Bên A và các Bên.

III. Thành lập ban điều hành Dự án

Để thuận tiện cho việc quản lý thực hiện Hợp đồng trong trường hợp được Chủ đầu tư giao thầu, Các Bên thống nhất:

- Thành lập Ban điều hành Dự án trực thuộc Thành viên đứng đầu liên danh – Công ty cổ phần SCI; hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được Công ty cổ phần SCI giao, có con dấu riêng.
- Các Bên có quyền cử nhân sự cùng tham gia Ban điều hành. Cơ cấu tổ chức Ban điều hành gồm có:
 - + 01 Giám đốc Ban điều hành.
 - + Từ 01 -:- 03 Phó Giám đốc Ban điều hành.
 - + Các bộ phận chức năng nghiệp vụ.
 - + Ban điều hành đại diện cho Thành viên đứng đầu liên danh (Công ty cổ phần SCI) và Liên danh SCI trao đổi và ký kết văn bản/tài liệu với Chủ đầu tư/Đại diện của Chủ đầu tư, Nhà tư vấn và các bên liên quan để triển khai công việc của Hợp đồng tại Công trường như: Tiếp nhận các chỉ dẫn từ phía Chủ đầu tư, Bàn giao mặt bằng, Hồ sơ nghiệm thu/mốc thanh toán, đệ trình Nhà thầu phụ, nhà cung cấp, các biên bản họp, các báo cáo.../.
 - + Đại diện cho Thành viên đứng đầu liên danh (Công ty cổ phần SCI) và Liên danh SCI trao đổi, ký kết văn bản/tài liệu với các cá nhân, các cơ quan có thẩm quyền của Chính phủ Lào, Việt Nam để triển khai và giải quyết các công việc liên quan đến Dự án như: Cộng đồng dân cư khu vực Dự án, chính quyền cấp Xã, Huyện, Tỉnh, Bộ, Cơ quan kiểm lâm, cơ quan công an, cơ quan hải quan.../.
 - + Thực hiện các công việc khác do Công ty cổ phần SCI giao theo thẩm quyền của Thành viên đứng đầu liên danh hoặc Liên danh SCI thống nhất giao.



PHỤ LỤC 2

NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO HỢP ĐỒNG NẠM MÔ 1

Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Công ty TNHH MTV Năng lượng Nậm Mô 1 (Chủ đầu tư).

Tên Dự án : Nhà máy thủy điện Nậm Mô 1

Công suất LM : 60 MW + 2% COL

Số tổ máy : 02 tổ

Địa điểm : Tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Chủ đầu tư : Công ty TNHH MTV Năng lượng Nậm Mô 1 (NAMMO 1 HYDROPOWER COMPANY LIMITED), là một Công ty được thành lập theo luật pháp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và có địa điểm kinh doanh chính tại 88, Xã Nongbeuk-Tay, Huyện Sikhottabong, thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào.

1. Nội dung và phạm vi công việc

- Chủ đầu tư đã lựa chọn và giao cho Liên danh SCI thực hiện các Công việc bao gồm: Khảo sát, thiết kế, mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót (nếu có) thuộc Dự án thủy điện Nậm Mô 1 tại tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
- Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phụ lục 1 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

2. Địa điểm và tiến độ thực hiện

- Địa điểm thi công: Tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Thời hạn hoàn thành là 38 tháng kể từ ngày nhà thầu nhận được tiền tạm ứng đợt 1. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

3.1. Giá trị Hợp đồng

- Giá trị hợp đồng khoảng: 75.000.000 Đô la Mỹ

3.2. Tạm ứng và Thanh toán

a) Tạm ứng:

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng và được chia làm 02 đợt, mỗi đợt 5%. Toàn bộ số tiền tạm ứng sẽ được khấu trừ vào các đợt thanh toán.

b) Thanh toán:

- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng USD, đồng tiền thanh toán là USD và LAK.

4. Bảo lãnh Hợp đồng

Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư các loại bảo lãnh sau đây theo mẫu được Chủ đầu tư chấp thuận:



- Bảo lãnh tiền ứng
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng
- Bảo lãnh bảo hành

5. Nhà thầu phụ và nhà cung cấp

- Thiết bị cơ điện và trạm phân phối: Nhà thầu lựa chọn và trình Chủ đầu tư chấp thuận.
- Các hạng mục khác: Nhà thầu tự lựa chọn và thực hiện.

6. Phạt Hợp đồng

- Mức bồi thường thiệt hại chậm trễ theo giá trị sản lượng phát điện trong thời gian chậm trễ. Giá trị bồi thường thiệt hại không vượt quá 8% Giá Hợp đồng.

- Đảm bảo công suất thử nghiệm nghiệm thu:

Nhà thầu đảm bảo rằng Công trình xây dựng sẽ được đảm bảo cho thiết bị hoạt động không thấp hơn 100% Công suất thiết kế (60MW+2% COL, dưới đây được gọi là “*Công suất yêu cầu tối thiểu*”) sau khi thực hiện các Thử nghiệm khi hoàn thành.

Trong trường hợp không đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu do lỗi từ phía công trình xây dựng thì Bên B có thể lựa chọn:

- Thực hiện (hoặc yêu cầu thực hiện) các sửa đổi, cải tiến, thiết kế lại, sửa chữa hoặc tái thiết cần thiết để Công trình xây dựng đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu; hoặc
- Bồi thường thiệt hại như sau: Chênh lệch giữa tổng doanh thu của dự án mà Chủ đầu tư nhẽ ra sẽ nhận được hoặc có được từ việc bán điện nếu Nhà máy Nậm Mô i đáp ứng Công suất lắp đặt yêu cầu, và doanh thu thực tế thu được từ việc bán điện nhân với số năm nhượng quyền.



PHỤ LỤC 3

NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO HỢP ĐỒNG NẬM SAM 3A

Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Công ty TNHH MTV Năng lượng Nậm Sam 3A (Chủ đầu tư).

Tên Dự án : Nhà máy thủy điện Nậm Sam 3A

Công suất LM : 45 MW + 2% COL

Số tổ máy : 02 tổ

Địa điểm : Tỉnh Houaphanh, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Chủ đầu tư : Công ty TNHH MTV Năng lượng Nậm Sam 3A (NAM SAM 3A POWER SOLE COMPANY LIMITED), là một Công ty được thành lập theo luật pháp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và có địa điểm kinh doanh chính tại 88, Xã Nongbeuk-Tay, Huyện Sikhottabong, thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào.

1. Nội dung và phạm vi công việc

- Chủ đầu tư đã lựa chọn và giao cho Liên danh SCI thực hiện các Công việc bao gồm: Khảo sát, thiết kế, mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót (nếu có) thuộc Dự án thủy điện Nam Sam 3A tại tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
- Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phụ lục 1 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

2. Địa điểm và tiến độ thực hiện

- Địa điểm thi công: Tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Thời hạn hoàn thành là 40 tháng kể từ ngày nhà thầu nhận được tiền tạm ứng đợt 1. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

3.1. Giá trị Hợp đồng

- Giá trị hợp đồng khoảng: 63.000.000 Đô la Mỹ

3.2. Tạm ứng và Thanh toán

c) Tạm ứng:

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng và được chia làm 02 đợt, mỗi đợt 5%. Toàn bộ số tiền tạm ứng sẽ được khấu trừ vào các đợt thanh toán.

d) Thanh toán:

- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng USD, đồng tiền thanh toán là USD và LAK.

4. Bảo lãnh Hợp đồng

Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư các loại bảo lãnh sau đây theo mẫu được Chủ đầu tư chấp thuận:

- Bảo lãnh tiền ứng
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng
- Bảo lãnh bảo hành

5. Nhà thầu phụ và nhà cung cấp

- Thiết bị cơ điện và trạm phân phối: Nhà thầu lựa chọn và trình Chủ đầu tư chấp thuận.
- Các hạng mục khác: Nhà thầu tự lựa chọn và thực hiện.

6. Phạt Hợp đồng

- Mức bồi thường thiệt hại chậm trễ theo giá trị sản lượng phát điện trong thời gian chậm trễ. Giá trị bồi thường thiệt hại không vượt quá 8% Giá Hợp đồng.

- Đảm bảo công suất thử nghiệm nghiệm thu:

Nhà thầu đảm bảo rằng Công trình sẽ được bố trí 2 tổ máy, mỗi tổ có công suất 22.5MW +2% vượt tải liên tục, tổng công suất lắp đặt: 45MW + 2% vượt tải liên tục (dưới đây được gọi là “*Công suất yêu cầu tối thiểu*”) sau khi thực hiện các Thử nghiệm khi hoàn thành

Trong trường hợp Công trình không đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu thì Bên B có thể lựa chọn:

- (iii) Thực hiện (hoặc yêu cầu thực hiện) các sửa đổi, cải tiến, thiết kế lại, sửa chữa hoặc tái thiết cần thiết để Công trình xây dựng đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu; hoặc
- (iv) Bồi thường thiệt hại như sau: Chênh lệch giữa tổng doanh thu của dự án mà Chủ đầu tư nhẽ ra sẽ nhận được hoặc có được từ việc bán điện nếu Nhà máy Nậm Sam 3A đáp ứng Công suất lắp đặt yêu cầu, và doanh thu thực tế thu được từ việc bán điện nhân với số năm nhượng quyền.

Số: 09/2024/TTr-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH (DỰ THẢO)*(Thông qua phương án đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công)***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần SCI E&C****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2029;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thụng qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần SCI E&C được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI E&C kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung, cụ thể như sau:

1. Thông qua danh mục đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công các công trình:

STT	Loại máy	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	Bốc xúc, đồ, phụ trợ			286,100,000,000
1	Máy xúc PC 1250	5	25,000,000,000	125,000,000,000
2	Máy xúc SK 850	2	16,500,000,000	33,000,000,000
3	Máy ủi Shantui DH46-3	4	15,000,000,000	60,000,000,000
4	Máy ủi Shantui SD32	1	6,500,000,000	6,500,000,000
5	Máy ủi bánh lốp XCMG DL560	1	4,500,000,000	4,500,000,000
6	Máy san XCMG GR2403	2	4,000,000,000	8,000,000,000
7	Máy lu Dynapac CA300D	2	2,000,000,000	4,000,000,000
8	Máy xúc SK480	2	6,500,000,000	13,000,000,000
9	Máy xúc SK330	2	3,500,000,000	7,000,000,000
10	Máy xúc bánh lốp PC 180	1	2,500,000,000	2,500,000,000
11	Ô tô tự đổ 22 tấn	4	1,500,000,000	6,000,000,000
12	Xe tưới nước	2	1,800,000,000	3,600,000,000
13	Xe Bus 29 chỗ	3	2,000,000,000	6,000,000,000
14	Xe chở dầu	2	1,700,000,000	3,400,000,000
15	Xe ô tô bán tải	3	1,200,000,000	3,600,000,000
B	Xe vận chuyển (DP 20%)			650,000,000,000
1	Ô tô tự đổ 90T RT136	65	10,000,000,000	650,000,000,000
	Tổng cộng			936,100,000,000

2. Mục đích:

Bổ sung xe máy thiết bị thi công, đáp ứng nhu cầu về xe máy thiết bị thi công của Công ty, tạo tính chủ động cho Đơn vị trong việc đảm bảo tiến độ khối lượng các công trình đang và sẽ đảm nhận thi công.

3. Nguồn vốn đầu tư

Vốn đầu tư các thiết bị sẽ được lấy từ nguồn vốn tự có (bao gồm cả tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu) và vốn vay từ các tổ chức tín dụng, ngân hàng, công ty cho thuê tài chính.

4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Lựa chọn thời điểm triển khai phù hợp với tiến độ thi công;
- Đàm phán, ký kết hợp đồng với nhà cung cấp;
- Điều chỉnh danh mục xe máy thiết bị về chủng loại, số lượng, giá trị để phù hợp với tình hình thực tế thi công nhưng không được vượt tổng giá trị đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Đàm phán, ký kết các hợp đồng tài trợ vốn với các tổ chức tín dụng, ngân hàng, công ty cho thuê tài chính để thực hiện vay vốn đầu tư.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****Phan Thanh Hải**

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SCI E&C
(DỰ THẢO)

A. Tên doanh nghiệp, thời gian, địa điểm, thành phần tham dự Đại hội:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần SCI E&C (“Công ty” hoặc “SCI E&C”)

Trụ sở chính: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Mã số doanh nghiệp số: 0500574676

2. Thời gian: 09h00 ngày 12 tháng 04 năm 2024

3. Địa điểm:

- Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024 được tổ chức theo hình thức họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Do đó địa điểm tham dự họp trực tuyến là bất kỳ địa điểm nào do cổ đông hoặc người được ủy quyền tự lựa chọn để có thể đăng nhập tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử theo hướng dẫn của Công ty.
- Địa điểm cầu tham dự của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch, Ban tổ chức Đại hội: Phòng họp Công ty cổ phần SCI E&C, Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

4. Thành phần tham dự:

- Cổ đông có tên trong danh sách chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 tại ngày 23/02/2024 theo danh sách của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI E&C.
- Ủy ban kiểm toán.
- Ban Giám đốc Công ty.

B. Nội dung Đại hội:

I. Khai mạc, báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.

1. Ông Dương Thành Trung thay mặt ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
2. Ông Cao Lữ Phi Hùng – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:
Đến 09h00 ngày 12/04/2024, có ... cổ đông và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông, đại diện cho cổ phần chiếm ...% tổng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần SCI E&C.

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần SCI E&C là hợp lệ, hợp pháp đủ điều kiện tiến hành.

II. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký, Ban kiểm phiếu; Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức, làm việc và bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Ông Dương Thành Trung thay mặt Ban tổ chức giới thiệu đoàn Chủ tịch Đại hội gồm:
 - Ông Phan Thanh Hải - Chủ tịch HĐQT- Chủ tọa Đại hội
 - Ông Nguyễn Chính Đại - P.Chủ tịch HĐQT – Thành viên
 - Ông Lưu Minh Thành - Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT – Thành viên
2. Giới thiệu Đoàn thư ký Đại hội gồm:
 - Ông Cao Lữ Phi Hùng - Trưởng đoàn thư ký
 - Bà Nguyễn Hồng Hà - Thành viên
3. Giới thiệu các thành viên Ban kiểm phiếu gồm các ông bà:
 - Ông Quách Thị Thanh Thủy - Trưởng Ban kiểm phiếu
 - Ông Trần Văn Thịnh - Thành viên
4. Ông Dương Thành Trung thay mặt ban tổ chức trình bày Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc và bầu cử của Đại hội (như đính kèm Biên bản họp này).
 Kết quả biểu quyết bằng phương thức biểu quyết điện tử thông qua biểu quyết Danh sách Đoàn Chủ tịch và danh sách Ban kiểm phiếu như sau:
 - Tổng số phiếu phát ra: ... phiếu, tương ứng với ... cổ phần chiếm ...% cổ phần tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu thu về ... phiếu, tương ứng với ... cổ phần chiếm ...% cổ phần tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không thu về ... phiếu, tương ứng với ... cổ phần chiếm ...% cổ phần tham dự Đại hội.

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết				
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Danh sách Đoàn Chủ tịch					
2	Danh sách Ban kiểm phiếu					
3	Chương trình Đại hội					

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết				
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
4	Quy chế làm việc và bầu cử của Đại hội					

Như vậy với tỷ lệ biểu quyết tán thành tương ứng cho từng vấn đề như trên, Đại hội đã thống nhất thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Danh sách Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc Đại hội, Quy chế Bầu cử.

III. Trình bày nội dung Báo cáo.

1. Ông Lưu Minh Thành – Giám đốc kiêm thành viên HĐQT trình bày báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
2. Ông Nguyễn Chính Đại – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT.
3. Ông Nguyễn Quang Thiện – Chủ tịch Ủy ban kiểm toán trình bày báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2023.

IV. Trình bày các tờ trình Đại hội:

Ông Phan Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT trình bày nội dung các tờ trình đề trình ĐHCĐ thông qua gồm:

- **Tờ trình số 01:** Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
- **Tờ trình số 02:** Thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT.
- **Tờ trình số 03:** Thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 của Ủy ban kiểm toán.
- **Tờ trình số 04:** Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 (BCTC riêng và hợp nhất), phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT.
- **Tờ trình số 05:** Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
- **Tờ trình số 06:** Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- **Tờ trình số 07:** Thông qua phương án chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- **Tờ trình số 08:** Thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- **Tờ trình số 09:** Thông qua phương án đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công.

V. Đại hội tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến cho các nội dung Báo cáo và các Tờ trình về các vấn đề cần trình Đại hội:

Mã cổ đông	Câu hỏi	Nội dung trả lời của Đoàn chủ tọa

VI. Báo cáo kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo, các Tờ trình Đại hội và kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 -2025.

1. Kết quả biểu quyết cho các Báo cáo và các Tờ trình như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: ... phiếu, tương ứng với ... cổ phần chiếm ...% cổ phần tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về ... phiếu, tương ứng với ... cổ phần chiếm ...% cổ phần tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không thu về ... phiếu, tương ứng với ... cổ phần chiếm ...% cổ phần tham dự Đại hội.

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và ý kiến thảo luận, Đại hội đã tiến hành bầu cử, biểu quyết (bằng bầu cử, biểu quyết điện tử) thông qua các nội dung sau đây:

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết				
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Tờ trình số 01: Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024.					
2	Tờ trình số 02: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT.					
3	Tờ trình số 03: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 của Ủy ban kiểm toán.					
4	Tờ trình số 04: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 (BCTC riêng và hợp nhất), phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT.					

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết				
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
5	Tờ trình số 05: Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động.					
6	Tờ trình số 06: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.					
7	Tờ trình số 07: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.					
8	Tờ trình số 08: Thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.					
9	Tờ trình số 09: Thông qua phương án đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công.					

Như vậy với tỷ lệ biểu quyết tán thành tương ứng với từng vấn đề trên, Đại hội đã thống nhất thông qua các Báo cáo và các Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.

VIII. Thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024:

- Ông Cao Lữ Phi Hùng – Trưởng ban thư ký trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần SCI E&C.
- Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

Kết quả như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: ... phiếu, tương ứng với ... cổ phần chiếm ...% cổ phần tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về ... phiếu, tương ứng với ... cổ phần chiếm ...% cổ phần tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không thu về ... phiếu, tương ứng với ... cổ phần chiếm ...% cổ phần tham dự Đại hội.

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết				
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Biên bản Đại hội					
2	Nghị quyết Đại hội.					

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như nêu trên, tại Đại hội, Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần SCI E&C đã được biểu quyết thông qua.

IX. Ông Phan Thanh Hải tuyên bố bế mạc Đại hội

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần SCI E&C bế mạc vào hồi 11h00 ngày 12 tháng 04 năm 2024.

TM/ ĐOÀN THƯ KÝ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Cao Lữ Phi Hùng

Phan Thanh Hải

74
G
H
E
1

Số: 01/2024/NQ-SCIEC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2024

(DỰ THẢO)

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

❖ Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty;
- Nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần SCI E&C năm 2024 và những năm tiếp theo;
- Biên bản kiểm phiếu và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 ngày 12/04/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 nhất trí biểu quyết thông qua các nội dung sau:

❖ Nội dung 1: Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo tờ trình số: 01/2024/TTr-SCIEC-HĐQT.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh, thực hiện chỉ tiêu tài chính năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	2040	1.416,9	69,4%
2	Đầu tư thiết bị thi công	Tỷ đồng	60	11,7	19,5%
3	Doanh số	Tỷ đồng	2047	1.506,4	73,6%
4	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	1800	1.748,1	97,1%
5	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	35	26,3	75,1%
6	Thu nhập bình quân NLD	Triệu đồng	15,8	21,3	134,8%
7	Nhân lực	Người	800	686	86%
8	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	562,828	254,098	-
9	Trả cổ tức	%	8%	Không thực hiện	-

2. Kế hoạch SXKD năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.416,9	1.850

2	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	6,7	936,1
3	Doanh số	Tỷ đồng	1.506,4	1.800
4	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	1.748,1	1.690
5	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	26,3	36,1
6	Thu nhập BQ tháng	Tr.đồng	21,3	21,3
7	Nhân lực	Người	686	900
8	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	254,098	431,967
9	Trả cổ tức	%	Không thực hiện	5%

- ❖ Nội dung 2: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT theo tờ trình số: 02/2024/TTr-SCIEC-HĐQT
- ❖ Nội dung 3: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 của Ủy ban kiểm toán theo tờ trình số: 03/2024/TTr-SCIEC-HĐQT.
- ❖ Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 (BCTC riêng và hợp nhất), phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT theo tờ trình số: 04/2024/TTr-SCIEC-HĐQT.

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế		26.285.842.155
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		4.185.092.582
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		975.834.767
4	Lợi nhuận sau thuế (4)=(1)-(2)-(3)		21.124.914.806
5	Các khoản giảm trừ vào LN sau thuế		-
6	Lợi nhuận phân phối (6)=(4)-(5)		21.124.914.806
7	Trích lập các quỹ doanh nghiệp		-
8	Lợi nhuận năm 2023 sau khi trích lập các quỹ: (8)=(6)-(7)		21.124.914.806
9	Lợi nhuận còn lại chưa chia của các năm trước		216.559.794.602
10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu (20%)(*)	20%	50.819.690.000
11	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau: (11)=(8)+(9)-(10)		186.865.019.408

2. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT năm 2023

TT	Chức danh	Người x tháng	Mức thù lao/tháng	Số tiền
1	Chủ tịch HĐQT	1x12	15.000.000	180.000.000
2	P.CT HĐQT	1x12	30.000.000	360.000.000
3	UV HĐQT	3x12	8.000.000	288.000.000
	Tổng cộng			828.000.000

3. Dự toán chi trả thù lao HĐQT năm 2024

TT	Chức danh	Người x tháng	Mức thù lao/ tháng	Số tiền
1	Chủ tịch HĐQT	1x12	15.000.000	180.000.000
2	P.CT HĐQT	1x12	15.000.000	180.000.000
3	UV HĐQT	3x12	8.000.000	288.000.000
	Tổng cộng			648.000.000

- ❖ Nội dung 5: Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo tờ trình số: 05/2024/TTr-SCIEC-HĐQT.
- ❖ Nội dung 6: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo tờ trình số: 06/2024/TTr-SCIEC-HĐQT.
- ❖ Nội dung 7: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo tờ trình số: 07/2024/TTr-SCIEC-HĐQT.
- ❖ Nội dung 8: Thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo tờ trình số: 08/2024/TTr-SCIEC-HĐQT.
- ❖ Nội dung 9: Thông qua phương án đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công theo tờ trình số: 09/2024/TTr-SCIEC-HĐQT.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung được thông qua tại Điều 1 theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

Điều 3: Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 04 năm 2024, các cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty theo nghĩa vụ và quyền hạn căn cứ Quyết nghị thực hiện.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phan Thanh Hải

